

# THÔNG LUẬN

## NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN TẬP HỢP DÂN CHỦ ĐA NGUYÊN

Publiée par l'Association Vietnam Fraternité - 7 allée Bouleau Carreau - 77600 Bussy Saint Georges - France

Adresse Web : <http://www.thongluan.org> - Directeur de la publication : Nguyễn Văn Huy

ISSN 11456-9557 - Số 252 - Năm thứ 23 - Tháng 11-2010

Liên lạc : Hộp thư Thông Luận (Internet) : [hopthu@thongluan.org](mailto:hopthu@thongluan.org)

Mua báo : Nghiem Van Thach, 7 Square

XÃ LUẬN



### Kịch bản Liên Xô - Đông Âu sấp trở lại

Khi các chế độ cộng sản Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, một kịch bản tương tự đã không diễn ra tại Đông Á.

Lý do đầu tiên giải thích sự kiện này là văn hóa. Chủ nghĩa công sản dù sao cũng đã là một cải tiến lớn so với khuôn mẫu Khổng Giáo mà các nước thuộc văn hóa Trung Hoa đã trải nghiệm trong hơn hai ngàn năm, sự phản bác vì vậy đã chưa đủ mạnh.

Lý do quan trọng hơn nhiều là Trung Quốc, Việt Nam và Triều Tiên chưa ở cùng một mức độ chín muồi cho một thay đổi chế độ như Liên Xô và các nước Đông Âu. Chủ nghĩa công sản đã bắt đầu tiến trình sụp đổ tại Châu Âu hơn ba thập niên sau Thế Chiến II, sau khi Liên Xô và Đông Âu đã phục hồi, một thế hệ hậu chiến đã nắm phần chủ động trong những xã hội đã trở thành phức tạp, không còn phù hợp với cái nhìn quá thô sơ của Marx và Lenin. Hơn thế nữa các tiến bộ về truyền thông đã chọc thủng bức tường bưng bí che chở cho các chính quyền đối trá. Việc giải Nobel về hòa bình được trao tặng nhà bác học Sakharov đang bị lưu đày vì đòi dân chủ và sự xuất hiện ngay trong cơ quan đầu não của đảng cộng sản Liên Xô những nhân vật có khuynh hướng dân chủ như Gorbachev và Yeltsin đã là những xúc tác phát động một tiến trình đã chín muồi. Vào lúc đó Trung Quốc vẫn chưa gương dậy được sau những tàn phá của cuộc Đại Cách Mạng Văn Hóa, trong khi tại Việt Nam vẫn còn mang thương tích nặng nề của cuộc chiến và những sai lầm thô bạo sau đó.

Nhưng hơn hai mươi năm đã trôi qua kể từ ngày bức tường Berlin sụp đổ. Đến lượt Trung Quốc và Việt Nam cũng đã chín muồi cho một thay đổi chế độ. Trong cả hai nước, mô hình "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa", trên thực tế chỉ là sự thุ nhận rằng chủ nghĩa cộng sản đã phá sản nhưng vẫn duy trì độc quyền chính trị cho đảng cộng sản, đã tích lũy những mâu thuẫn lớn ở mức độ phải giải quyết ngay. Hai thí dụ nổi cộm là sự tràn ngập của tệ tham nhũng và sự tập trung của cải trong tay một thiểu số ưu đãi trong khi tuyệt đại đa số quần chúng bị bóc lột trắng trợn, kể cả cướp đoạt nhà đất.

Sự phẫn nộ càng dễ bùng nổ khi hầu như mọi người đều có điện thoại di động và một phần lớn vào được mạng Internet để biết và thông tin cho nhau những gì đang diễn ra. Ngay trong nội bộ hai đảng cộng sản Trung Quốc và Việt Nam, ngày càng có nhiều người nhận ra rằng đã đến lúc phải

thay đổi triệt để và nhanh chóng. Trong cả hai nước các điều kiện đã hội đủ cho một chuyển động lớn, chỉ chờ những biến cố châm ngòi.

Chúng đã đến tại Trung Quốc. Sự kiện Lưu Hiểu Ba, nhà dân chủ khởi xướng Hiến Chương 08 và đang bị cầm tù, được giải Nobel hòa bình là một biến cố lớn, lôi kéo sự chú ý của thế giới, kích động người Trung Quốc, cô lập chính quyền Bắc Kinh và đem lại cho phong trào dân chủ Trung Quốc một biểu tượng kết hợp. Cùng một lúc thủ tướng Ôn Gia Bảo, lãnh tụ được lòng dân nhất Trung Quốc, công khai khẳng định Trung Quốc phải chuyển hóa nhanh chóng về dân chủ và bày tỏ quyết tâm giữ vững lập trường. Người ta không thể không liên tưởng tới sự kiện Sakharov được giải Nobel hòa bình và Yeltsin đòi dân chủ ngay trong nội bộ đảng tại Liên Xô trước đây. Điểm khác nhau, nếu có, chỉ là sự kiện Trung Quốc hiện nay còn khó chống đỡ áp lực thay đổi hơn Liên Xô cuối thập niên 1980.

Trung Quốc không có sức mạnh quân sự của Liên Xô; nên kinh tế tuy mạnh nhưng đang gặp những mâu thuẫn nội bộ lớn đồng thời cũng chịu nhiều áp lực mạnh từ bên ngoài - yêu cầu đòi tăng giá đồng Nhân Dân tệ chỉ là một thí dụ - lại quá lệ thuộc vào ngoại thương để có thể thách thức thế giới. Hơn nữa, Trung Quốc lại hiện đang rất cô lập sau những hành động vung về trên Thái Bình Dương và Biển Đông khiến các nước Đông Á, kể cả Việt Nam, đoàn kết sau lưng Hoa Kỳ. Mọi chỉ dấu cho thấy chế độ cộng sản Trung Quốc sắp phải đón nhận điều mà nó sợ nhất: diễn biến hòa bình.

Tại Việt Nam áp lực dân chủ hóa, từ xã hội dân sự cũng như từ ngay trong nội bộ đảng cộng sản, vốn mạnh hơn tại Trung Quốc; chế độ đã chỉ trụ được nhờ niềm tin vào chỗ dựa Bắc Kinh. Quan hệ Trung-Việt là một tương quan giữa trung tâm và ngoại vi. Một đặc tính của tương quan này là ngay khi trung tâm chao đảo thì ngoại vi có thể sụp đổ trước, như các chế độ cộng sản Đông Âu đã sụp đổ trước trước Liên Xô, và khiến cho sự sụp đổ của trung tâm nhanh chóng hơn. Và Đảng Cộng Sản Việt Nam đang bối rối trước những chọn lựa quan trọng về đường lối cũng như về nhân sự lãnh đạo trước thềm đại hội 11, đại hội hiểm nghèo nhất trong lịch sử của nó.

Một kịch bản tương tự như những gì đã xảy ra cho các chế độ cộng sản Liên Xô và Đông Âu có thể sắp lặp lại trong vùng chúng ta. Những người mong muốn một tương lai dân chủ cho đất nước phải sẵn sàng để xứng đáng với đòi hỏi của khát khao quanh lịch sử này.

Thông Luận



Thời sự trong nước

# Phe Nguyễn Tấn Dũng phản công

Phạm Đình

LTS : Cho tới trước đây sáu tháng, ông Nguyễn Tấn Dũng được coi như chắc chắn sẽ trở thành tổng bí thư đảng sau Đại Hội 11 của Đảng Cộng Sản Việt Nam, dự trù sẽ diễn ra vào đầu tháng 1-2011, vấn đề chỉ là ông sẽ kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch nước hay thủ tướng. Tuy nhiên sau đó uy tín ông giảm sút nhanh chóng, báo chí liên tục đưa ra những vụ tham nhũng, móc ngoặc, vi phạm đạo đức hoặc vô trách nhiệm trong đó ông Dũng ít nhiều có trách nhiệm. Điển hình là vụ cho Trung Quốc khai thác bô-xít Tây Nguyên mà, bất chấp sự phản đối đồng thanh của cả nước, ông Dũng tiếp tục cho xúc tiến và còn nhấn mạnh rằng đó là một trong những chủ trương lớn của đảng và nhà nước ; vụ tổ hợp VINASHIN làm thất thoát hàng chục ngàn tỷ đồng trong đó rõ ràng là ông Dũng bao che ; vụ Đường Sắt Cao Tốc trong đó ông Dũng và chính phủ của ông chứng tỏ sự cẩu thả cùng cực khi đưa ra quốc hội biểu quyết một dự án với kinh phí gần 60 tỷ USD, tương đương với 2/3 tổng sản lượng quốc gia, mà không có một nghiên cứu nghiêm chỉnh nào. Tình hình nguy kịch cho ông Dũng đến nỗi từ tháng 9 vừa qua chính ông Lê Đức Anh, dù đã ngoài 90 tuổi, phải đích thân vận động các đảng viên có uy tín để họ ủng hộ ông Dũng. Dù vậy, ông Lê Đức Anh cũng đã không thể đảo ngược được tình thế vì báo chí trong nước tiếp tục đưa ra những sự kiện bất lợi cho ông Dũng, trong khi trên các trang báo điện tử độc lập và các blog cá nhân, những tố giác và lên án ông Dũng gia tăng dần dập.

Người ta tự hỏi : "Liệu còn ai bênh vực Nguyễn Tấn Dũng nữa không ?".

Có, như ba thư ngỏ sau đây chứng tỏ.

Và những người ủng hộ ông Dũng phản công bằng những thư tố giác các đối thủ của ông Dũng, nhất là ông Trương Tấn Sang và ông Nguyễn Phú Trọng. Các thư này được phổ biến bằng cách truyền tay trong nội bộ đảng. Phe ông Dũng có lẽ cho rằng sự thắng bại được quyết định chủ yếu trong nội bộ đảng chứ không phải qua dư luận.

Thông Luận phổ biến ba thư tố giác sau đây vì, như độc giả có thể nhận xét, chúng nói lên khá nhiều về cuộc tranh giành quyền lực giữa các phe phái trong đảng.

- Thư thứ nhất là của ông Trần Đức Quế gửi bộ chính trị, ban bí thư và ban chấp hành trung ương đảng. Ông Quế tự giới thiệu như một đảng viên già, dù đã về hưu vẫn còn ưu tư tới sự sống còn của đảng. Ông tố giác ông Nông Đức Mạnh là tham nhũng, ông Trương Tấn Sang thủ đoạn, ông Hồ Đức Việt ăn chơi trác táng, ông Nguyễn Phú Trọng âm mưu dùng quốc hội để chống đảng. Điều đặc sắc mà thư này vô tình nói lên là quan hệ mật thiết giữa các lãnh tụ cộng sản và đám mafia tư sản đó. Ông Nông Đức Mạnh dùng những tay tư sản đỗ Thắng Muốt, Tùng Sa Lông làm tay chân, ông Trương Tấn Sang dùng Tâm Tân Tạo, một tư sản đỗ khác, vận động giúp mình tranh chức tổng bí thư. Hình như chỉ có ông Dũng là người xứng đáng.

- Thư thứ hai là của ông Trần Minh Hồ gửi tổng bí thư Nông Đức Mạnh, bộ chính trị và "các đ/c lão thành trụ cột" (?). Chắc chắn ông Trương Minh Hồ cũng là một "đ/c lão thành trụ cột" vì đã từng "ngồi nói chuyện với nhau" với tổng bí thư. Ông Trương Minh Hồ nhắc lại

những sai phạm của ông Sang trong quá khứ khi còn công tác tại Sài Gòn : câu kết với trùm băng đảng Năm Cam, ăn tiền để bao che người Hoa, ép dâm v.v. Nghiêm trọng hơn là đang đánh phá chính phủ và thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng bằng cách dùng thủ hạ Nguyễn Hữu Hiền, câu kết với "bọn phản động, trí thức bất mãn, công luận, công cụ của đảng" để "đánh thủ tướng". Ngoài ra ông Sang còn bị cáo buộc đã đưa ra vụ bê bối Vinashin và điều động báo chí triệt hạ ông Dũng trước ngày đại hội, dùng bọn tư sản xã hội đen Thắng Muốt (từng bị tù về tội gian lận, hiếp dâm), Hùng Ken, Tâm Tân Tạo để vận động cho mình làm tổng bí thư. Ông sang bị mô tả như là người "rất đê tiện, cơ hội và hèn mọn". Ông Nguyễn Văn Chi, ủy viên bộ chính trị, trưởng ban kiểm tra trung ương bị tố giác là câu kết với ông Sang để "Sang lén, Chi ở lại thêm khóa nữa".

- Thư của ông Lê Văn Lý, cung lực lượng một đảng viên lão thành, gửi bộ chính trị, ban chấp hành trung ương, và các vị lão thành của trung ương đảng. Ông Lê Văn Lý đả kích hai đối thủ của ông Dũng trong cuộc tranh giành chức tổng bí thư : Nguyễn Phú Trọng và Trương Tấn Sang. Hai ông Trọng và Sang bị tố giác là câu kết với nhau để vận động quốc hội bác bỏ dự án Đường Sắt Cao Tốc mà đảng và chính phủ đã thông qua. Như thế, theo ông Lý là "võ mặt đảng". Ông Trọng bị coi là có trách nhiệm lớn nhất trong vụ này. Ngoài ra ông Trọng còn bị phê phán là người "lý luận lỗi thời không phù hợp với kinh tế tri thức và cơ chế kinh tế thị trường", nhận thức nông cạn.

Thư của ông Lê Văn Lý chủ yếu nhắm tấn công ông Trương Tấn Sang. Ông Lý cũng nhắc lại những chuyện bê bối trong quá khứ của ông Sang như trong hai thư của các ông Trần Đức Quế và Trần Minh Hồ. Ông sang cũng bị tố giác đã dùng vụ Vinashin để vận động báo chí tấn công ông Dũng. Ngoài ra, về mặt chính trị, ông Sang còn bị buộc một tội khác : khuyến khích những phần tử "phản động chống đảng" và những trí thức "gai góc", "phản biện" như nhóm IDS, thân thiện với thiểu số Nguyễn Trọng Vĩnh người từng nhiều lần phê phán chính phủ để làm một "Enxin Việt Nam", người "đổi mới" đảng cộng sản Việt Nam.

Qua những thư này, những người bênh vực ông Nguyễn Tấn Dũng vô tình mô tả ông Dũng như một người bảo thủ, kiên trì giữ vai trò độc quyền của đảng, trong khi ông Trương Tấn Sang, và ở một mức độ nhẹ hơn ông Nguyễn Phú Trọng, như những người ủng hộ khuynh hướng dân chủ hóa mà nhân dân Việt Nam và cả đa số đảng viên cộng sản chờ đợi. Phải chăng chính vì những bênh vực như vậy mà uy tín của ông Dũng ngày càng sút giảm ? Người ta cũng không khỏi ngạc nhiên khi các tác giả đều coi việc ông Sang đưa vụ bê bối Vinashin ra công luận là một tội đối với đảng.

Một chi tiết : có hai tác giả đều nhắc lại vụ bà Hồng với cùng một cách thuật theo đó ông Sang đã ép dâm bà Hồng và vì bị từ khước đã bỏ tù bà này. Theo một hồ sơ điều tra trình lên tổng bí thư (sau đơn tố giác của chồng bà Hồng) mà chúng tôi có được thì sự việc lại khác : trong buổi liên hoan đó, bà Hồng thuận tình nhưng ông Sang (lúc đó là bí thư thành ủy Sài Gòn) chê bà Hồng già, và gọi điện thoại bắt Công ty Vietnam Airlines đưa sang cho ông một tiếp viên hàng không trẻ đẹp.

Phạm Đình

## 1. Thư của ông Trần Đức Quế

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2010

Kính gửi :

- Bộ Chính trị
- Ban Bí thư Trung ương Đảng
- và các ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Khóa 10



Như thư gửi Bộ Chính trị - Ban Bí thư Trung ương Đảng và các ủy viên Trung ương Khóa 10 ngày 22 tháng 4 năm 2010, dù là cán bộ đã nghỉ các chức danh công tác trong biên chế nhà nước, nhận thức rõ đây đủ trách nhiệm và nghĩa vụ người đảng viên ghi trong điều lệ Đảng, nên tôi đã tham gia đóng góp một số ý kiến về công tác nhân sự Đại hội Đại biểu Toàn quốc của Đảng sắp đến (Đại Hội 11). Đến nay, trong khi chưa nhận được hồi âm từ các đồng chí, lại có những chuyện tôi được nghe kể lại và trực tiếp được nghe, khiến chúng tôi thực sự băn khoăn lo lắng.

Vừa qua, trong một buổi liên hoan các cháu trong nhà tổ chức, tôi vô tình được biết một anh có tên là Thắng Mượt, trong buổi ăn uống khoe là người thân tín nhất của đồng chí tổng bí thư Nông Đức Mạnh, nên bất cứ việc gì anh ta cũng làm được hết. Ngoại trừ đồng chí Nông Đức Mạnh, cán bộ cao cấp nào của đảng, nhà nước, bộ, ngành, địa phương, anh ta đều gọi bằng thẳng, thật khó nghe. Thắng nhắc đến đồng chí Dũng, bí thư Vĩnh Phúc đã được Thắng sắp xếp nói với "Cụ", tức là đồng chí tổng bí thư Nông Đức Mạnh. Đồng chí Đỗ Đam, bí thư Quảng Ninh cũng được Thắng Mượt sắp xếp, "Cụ" đồng ý sắp xếp cho làm bộ trưởng khoa học và công nghệ. Thắng còn ba hoa kể tên nhiều người ở một số bộ, ngành, địa phương nhờ Thắng chạy, mỗi lần từ mấy chục nghìn đến hàng trăm nghìn đô la để Thắng Mượt sắp xếp nói với "Cụ". Thực tình, ban đầu tôi không nghĩ là anh ta nói thật, nhưng khi nghe tên, chức vụ những tên người được anh ta khoe là đã sắp xếp, khoe rủ người này người khác đi với "Cụ" tảo mội và hỏi thẳng cháu tôi nói đó là Thắng mà bạn bè anh ta thường gọi là Thắng Đầu Mượt, giám đốc Công ty TNHH Xây Dựng Hải Đăng ở Hà Nội, người có rất nhiều đất đai, tài sản ở Hà Nội và các tỉnh khác, từng có tội gian lận, hiếp dâm, bị đưa đi tù ở Quảng Ninh, sau được về làm ở Phú Thọ, được người quen giới thiệu với đồng chí Nông Đức Mạnh khi còn làm chủ tịch Quốc hội, thân thiết với đồng chí Nông Đức Mạnh trong nhiều năm nay, rất có thế lực, nên hay lợi dụng làm tiền. Nếu quả đồng chí tổng bí thư Nông Đức Mạnh quan hệ như vậy thì nguy quá, lại một câu chuyện giống chuyện phò mã PMU18 quá. Chỉ một buổi nghe Thắng Mượt khoe khoang đã thấy như vậy, nếu còn thêm buổi nào nữa, chắc còn không ít chuyện.

Khi kể việc này cho một số đồng chí, tôi còn được các đồng chí đó nói lại không ít người là "đại gia" khoe khoang kiểu anh Thắng Mượt, như anh Tùng Sa Lông quan hệ với đồng chí Nông Đức Mạnh, anh Đặng Thành Tâm, còn gọi là Tâm Tân Tạo, một trong những người giàu nhất ở nước ta hiện nay thường khoe khoang rất gần gũi với đồng chí thường trực ban bí thư Trương Tấn Sang, được anh Tư Sang giao công việc vận động các doanh nghiệp ủng hộ anh Tư Sang làm tổng bí thư. Nhiều dư luận giới doanh nghiệp ở Hà Nội cũng nói đồng chí Hồ Đức Việt đi đâu cũng say sưa, nhậu nhẹt, tiền bạc, em út, vợ con chi phối cúng khấn để lên chức, lên quyền. Cũng có khá nhiều dư luận các đồng chí lão thành, hưu trí, cựu chiến binh bình luận, lo lắng, đặt câu hỏi về đồng chí chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng có phải giáo điều hay không, điều khiển Quốc hội lung tung khác xa thời đồng chí Nguyễn Văn An làm chủ tịch Quốc hội, có phải định độc lập với Đảng để thể hiện vai trò tìm kiếm vị trí tổng bí thư hay không. Tôi còn thấy đồng chí Nguyễn Trọng Vĩnh đã nêu nhiều về Nguyễn Chí Vịnh, chúng tôi lo lắng, làm sao lại như thế.

Đây là những chuyện tôi chỉ được nghe, các đồng chí chắc cũng không cần phải hỏi tôi, anh Nông Đức Mạnh chỉ cần cho tổ chức, công an hỏi ở Hà Nội có Thắng Mượt hay không, hỏi anh Tư Sang có dặn Tâm Tân Tạo tìm cách nói xấu chính phủ, tìm xem chính phủ có gì sai để đánh, đứng đằng sau báo chí để đánh hay không thì các đồng chí sẽ có câu trả lời đầy đủ.

Cuối cùng, xin gửi đến Bộ Chính trị - Ban Bí thư trung ương lời chào kính trọng và chúc các đồng chí cùng Ban Chấp hành Trung ương chuẩn bị tốt nhất để Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng thành công tốt đẹp.

**Trần Đức Quế**

## 2. Thư của ông Trần Minh Hồ

Hà Nội, ngày 2-9-2010

Kính gửi : Ông Tổng bí thư Nông Đức Mạnh  
và các đồng chí ủy viên Bộ Chính trị,  
các đồng chí lão thành trụ cột.

Tôi là một cán bộ đã nghỉ hưu có tuổi đời, tuổi đảng và tuổi cách mạng nhiều hơn d/c, đã nhiều lần trao đổi với d/c nhưng có những điều không nói được khi ngồi với nhau nên phải có thư này.

Tôi muốn thảo luận với d/c về việc vì sao d/c bao che, nâng đỡ Trương Tấn Sang ?

Tôi biết d/c sẽ nói rằng d/c Trương Tấn Sang là người trong sạch, đạo đức có phải vậy không ?

Những điều tôi nói ra đây là chắt lọc từ nhiều d/c, có d/c đã ở vị trí tư trù triều đình, có d/c nguyên là ủy viên bộ chính trị, nguyên ủy viên trung ương, tướng lĩnh và lão thành cách mạng...

Về Trương Tấn Sang : d/c nhớ rằng anh Sang làm bí thư thành ủy TP. Hồ Chí Minh (1997-1999) chỉ mới 2 năm nhưng sai phạm nhiều việc, bị tố cáo cụ thể nên Trung ương phải rút ra Hà Nội để kiểm điểm, mà lớn nhất là liên quan đến vụ Năm Cam đầy tội ác và vụ bao che cho người Hoa (khi anh Sang làm chủ tịch thành phố) để nhận tiền vàng. Anh Sang luôn tỏ ra trong sạch, không nhận nhà lớn, ở một căn nhà nhỏ, nhưng tiền vàng thì nhiều hết chỗ nói, bị mất chức bí thư đưa ra Hà Nội mọi người nghĩ rằng Trương Tấn Sang sẽ bị kỷ luật, đưa ra khỏi bộ chính trị nhưng rồi d/c tổng bí thư bao che, d/c còn vận động cả Trung Quốc bao che cho Trương Tấn Sang nên chỉ bị khiển trách rồi sau đó lên chức.

D/c cũng đã nhận được tố cáo của vợ chồng chị Hồng - giám đốc Công ty Xuất Nhập Khẩu Quận 3 - tố cáo hành vi thiếu đạo đức của Trương Tấn Sang, một bí thư thành ủy ép một giám đốc nữ phải ngủ với mình, đi Singapore để cung phụng và làm gái bao qua đêm cho mình, người ta không chịu thì ra lệnh công an bắt bỏ tù. Vì phạm đạo đức như vậy mà d/c vẫn bảo vệ là cái lẽ gì ?

Đó chỉ là vài chuyện không thể nào quên khi Trương Tấn Sang còn ở Thành phố. Còn bây giờ thì sao ?

Trương Tấn Sang luôn có bộ máy bao vây chính phủ. Điều này đã có từ thời d/c Phan Văn Khải làm thủ tướng, càng về sau càng rõ hơn. Đặc biệt hai năm 2009 và 2010 này, sắp tới đại hội nên Trương Tấn Sang chỉ đạo tấn công toàn diện. Tôi dùng chữ toàn diện ở đây để nói rằng việc tấn công thủ tướng là có kế hoạch, có muối mè, có tổ chức. Anh Sang dùng cả bàn tay địch, cả loại trí thức bất mãn, dùng cả công luận và công cụ của đảng để đánh thủ tướng. Để làm gì ? Rõ ràng là để lật đổ và giành ghế. Có đúng không d/c tổng bí thư ? Nguyễn Hữu Hiền, một phần tử tha hóa nay bị khai trừ khỏi đảng đã kết nối Trương Tấn Sang với bọn phản động Trần Huỳnh Duy Thức. Trương Tấn Sang đã yêu cầu bằng văn bản đưa Hiền làm cục trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông để phụ trách các đề án lớn của Ngân hàng Thế giới (WB). Trương Tấn Sang có ý đồ gì và trách nhiệm như thế nào trước việc làm này ? Hiền từng nói : "Trương Tấn Sang là Enxin của Việt Nam", "là minh chủ của thời đại", có phải vậy không d/c tổng bí thư ?

Một việc mới nhất trong hàng loạt việc Trương Tấn Sang lập ra để đánh thủ tướng, đánh chính phủ là vụ Vinashin. D/c nghĩ lại xem vì sao lại cho kiểm tra Vinashin khi chỉ có 6 tháng nữa là đại hội đảng toàn quốc. Và lối bách thay, Ủy ban Kiểm tra vừa làm xong chưa báo cáo Bộ Chính trị, chưa có kết luận cuối cùng thì Trương Tấn Sang đã cho Hải (thư ký của anh Sang) gửi ngay thông tin cho tổng biên tập các báo lớn, rồi trực tiếp gọi điện thoại cho họ yêu cầu phải đưa lên báo trước ngày 13-7-2010 nhằm gây áp lực trước cuộc họp Bộ Chính trị nghe Ủy ban Kiểm tra báo cáo. Tôi tìm hiểu được biết Trương Tấn Sang đã kết với chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Nguyễn Văn Chi để "thần tốc" dựng Vinashin đánh thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Họ thỏa thuận nhau "Sang lên, Chi ở lại thêm khóa nữa". Ngày 31-7 Bộ Chính trị đã họp và có kết luận về vụ Vinashin rất rõ ràng và hoàn toàn khác với nội hàm các bài báo mà Trương Tấn Sang đã chỉ đạo.

Đ/c tổng bí thư xem như vậy có vi phạm nguyên tắc đảng không ? có phải cách hành xử của đảng ta không ? Và Trương Tấn Sang có biến công cụ của đảng, biến công luận thành công cụ riêng của mình không ?

Gần đây tôi có đọc được thư của ông Trần Đức Quế, một cán bộ tham gia cách mạng từ kháng chiến chống thực dân Pháp : Nêu việc Đặng Thành Tâm (Tân Tạo) dùng tiền đi vận động Trương Tấn Sang làm tổng bí thư và dư luận Hà Nội càng xôn xao với những cái tên như Hùng Ken, Thắng Mượt, những doanh nghiệp giàu có nhưng rất xã hội đen là đệ tử của tổng bí thư, của Trương Tấn Sang đang tung tiền để chạy ghế cho Trương Tấn Sang.

Chuyện về Trương Tấn Sang đánh chính phủ còn dài dài, nhưng chỉ cần xem như vậy cũng đã rõ rồi. Tôi không phải là họa sĩ nhưng những gì đã nêu có thể là một bức tranh phác họa sắc nét về Trương Tấn Sang, với tất cả bản chất rất đê tiện, cơ hội và hèn mọn. Một con người như vậy có thể là đảng viên cộng sản không ?

Tôi đề nghị đ/c tổng bí thư phải thật nghiêm túc, còn một ngày giữ chức tổng bí thư đ/c còn phải nghiêm túc để xem xét và có biện pháp xử lý vì sự tồn vinh của đảng và của dân tộc. Đ/c làm được thì khi đ/c nghỉ chúng tôi còn nhớ đ/c, nếu đ/c làm ngơ thì sau này đừng nên gặp lối tiền bối chúng tôi.

Chào đ/c,

**Trần Minh Hồ (Hà Nội)**

### 3. Thư của ông Lê Văn Lý

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2010

Kính gửi : Các đ/c Bộ Chính trị

Các đ/c ủy viên Trung ương

Các đ/c lão thành của Trung ương Đảng.

Thưa các đ/c,

Sắp đến ngày hội nghị Trung ương để chọn nhân sự giới thiệu đại hội toàn quốc. Tôi trăn trở nhiều đêm không ngủ, người cầm lái quan trọng lắm, lái chệch hướng tàu đi đường khác. Liên Xô sụp đổ cũng là vậy, là con người.

Tôi muốn các đ/c sáng suốt xem xét kỹ. Vừa rồi tôi có được đọc vài lá thư không chính thức, có cái ký tập thể nhưng nói không chính xác. Riêng hai lá thư của hai đ/c Trần Minh Hồ và Trần Đức Quế, tôi cho là rất nhiều lý lẽ và chứng cứ rõ ràng cần được xem xét. Tôi muốn nói thêm với các đ/c về hai đ/c Trương Tấn Sang và Nguyễn Phú Trọng. Nghe nói đ/c Nông Đức Mạnh giới thiệu đ/c Nguyễn Phú Trọng làm tổng bí thư. Tôi thấy không nên vì đ/c Trọng chỉ là người lý luận lỗi thời không phù hợp với kinh tế tri thức và cơ chế kinh tế thị trường. Trong thời đại này đảng cần người hành động, dám làm dám chịu, biết vì dân, lo cho dân và làm cho dân. Đ/c Trọng không thể làm được, vì đ/c có những sai lầm nghiêm trọng. Đơn cử hai việc để các đ/c chiêm nghiệm.

Vì sao đ/c Nguyễn Phú Trọng đưa vấn đề đường sắt cao tốc ra quốc hội một cách xô bồ và "tự do" đến như vậy. Chả nhẽ một vấn đề lớn như vậy mà Đảng đoàn Quốc hội và Ban Cán sự Đảng, Chính phủ và Ban Bí thư không trao đổi với nhau để xem xét có nên đưa ra quốc hội hay không, đưa cái gì, không đưa cái gì. Nghe nói đ/c Trương Tấn Sang và đ/c Nguyễn Phú Trọng bàn nhau để sụp bẫy chính phủ có phải không ? Các thế lực thù địch bên ngoài nói rằng : Chưa bao giờ xã hội dân sự được thắng lợi ở diễn đàn quốc hội như lần này. Chưa bao giờ Chính phủ của Đảng Cộng sản Việt Nam bị vỗ mặt ở quốc hội như lần này. Ai vỗ mặt ai ? Có phải hai đ/c Trương Tấn Sang, Nguyễn Phú Trọng (mà quyết định là đ/c Trọng) đã vỗ mặt đảng ta không ? Có chệch hướng không ? Rõ ràng là đ/c Trọng đã sai phạm nghiêm trọng.

Một dẫn chứng khác, tại hội nghị Bộ Quốc phòng, đ/c Nguyễn Phú Trọng từng tuyên bố : "Các đ/c đừng coi diễn biến này diễn biến nọ, (ý chỉ diễn biến hòa bình) là quan trọng, nó không thể làm được gì ta. Vì chúng ta có quân đội hùng mạnh, đã đánh thắng những đế quốc to".

Có phải vậy không ? Hồng quân Liên Xô không hùng cường sao ? không tinh nhuệ sao, mà vẫn diễn biến được ! Bài học Liên Xô sụp đổ còn sờ sờ ra đó. Với suy nghĩ, biện chứng và cách làm như vậy không thể là tổng bí thư được và nói thật các đ/c nên hoan nghênh và để đ/c Nguyễn Phú Trọng về nghỉ, chọn một đ/c khác, trẻ, khoẻ, thông minh tài trí hơn để làm.

Bây giờ tôi nói về đ/c Trương Tấn Sang :

Thư đ/c Trần Minh Hồ và Trần Đức Quế đã phản ánh khá rõ. Những chuyện như vậy với đ/c Sang còn nhiều. Thủ hỏi từ ngày vào bộ chính trị đến giờ đ/c Sang có chủ trương nào, đề xuất nào, công việc nào để đóng góp với Đảng xứng tầm thường trực ban bí thư không ? Ngược lại đi tạo vây cánh để đánh đảng, đánh đ/c mình. Dùng danh nghĩa thường trực ban bí thư chỉ thị các báo đánh để hạ uy tín của đảng, hạ uy tín đ/c mình. Chúng ta hãy thử hệ thống lại về đ/c Sang :

- Về đạo đức : Rất tồi tệ, đã từng dính dáng đến vụ án Năm Cam xã hội đen nổi tiếng, đã từng ăn của người Hoa Chợ Lớn, phải mất chức bí thư thành ủy và nhận án kỷ luật. Sa đọa hơn đã ép chị Nguyễn Thị Hồng - giám đốc Công Ty Xuất Nhập Khẩu Quận 3 ăn ngủ với mình, cung phụng mình, Hồng không đáp ứng đủ liền bị cho vào tù mấy năm. Ra tù vợ chồng Hồng phát đơn kiện, tổng bí thư (đ/c Mạnh) không xử, cho người vào vận động vợ chồng Hồng rút đơn. Sa đọa và tha hóa như vậy chỉ có khai trừ đảng mới đáng, sao lại lên chức ? Mới đây Trương Tấn Sang còn dùng giám đốc các doanh nghiệp như Tâm Tân Tạo, Hùng Ken, Thắng Mượt đi vận động để mình làm tổng bí thư, thật là quá xấu.

- Về lập trường chính trị : Một con người như Nguyễn Hữu Hiền (giám đốc một công ty viễn thông ở TP. Hồ Chí Minh), đầu mối của bọn phản động chống Đảng mà lại là chỗ thân tín, được Trương Tấn Sang giới thiệu làm cục trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông. Bọn Hiền (đã bị đưa ra khỏi đảng) vẫn coi Trương Tấn Sang là Enxin Việt Nam, là người "đổi mới" cho Đảng công sản Việt Nam (???)

Trương Tấn Sang đã nói gì với Hiền ? Các thông tin mà bọn Trần Huỳnh Duy Thức đưa lên mạng cả mấy chục bài chống đảng là thông tin từ Hiền, cũng có nghĩa Hiền lấy từ Trương Tấn Sang. Rõ ràng Trương Tấn Sang đã hợp tác với kẻ chống đảng.

Gần đây ta đều biết có Viện IDS tập hợp những trí thức "gai góc" để "phản biện" chống lại đảng, Trương Tấn Sang luôn tiếp họ tại nhà. Một thành viên IDS khoe rằng : "Anh Tư Sang nói mọi việc không có gì quan trọng, các anh (IDS) cứ hoạt động".

Tôi chỉ nêu hai hiện tượng trên chúng ta có thể thấy rõ quan điểm lập trường của Trương Tấn Sang như thế nào ? Lập trường đó có thể được các đ/c tín nhiệm không ?

Vì sao Trương Tấn Sang đến tận nhà thăm thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh ? Chỉ vì muốn vuốt ve lấy thêm "uy tín". Cách đi của đ/c Sang là như vậy, không phải đường đầu, không lao vào cuộc để khổ thân, cứ để mọi người làm và ta hưởng bằng sự vuốt ve, lấy lòng.

Tôi giật mình khi được thông tin ngày 31-7-2010, Bộ Chính trị mới họp nghe báo cáo về vụ Vinashin thì đầu tháng 7, đ/c Sang đã cho thư ký (đ/c Hải) cung cấp thông tin và "chỉ thị ý kiến anh Tư" là phải đăng trước ngày 13-7-2010 để gây sức ép. Kết luận rõ ràng của Bộ Chính trị đã lột trần sự gian xảo của Trương Tấn Sang. Tổng biên tập các báo có uy tín bị sập bẫy Trương Tấn Sang vô cùng bức xúc. Đ/c Nguyễn Văn Chi, chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, chắc cũng thấy mình bị đẩy cây bởi Trương Tấn Sang và hối hận phải không ?

Tôi phân tích như vậy, mong các đ/c tỉnh táo suy nghĩ, phải chọn một đ/c tổng bí thư có tâm, có tầm, dám làm, dám chịu. Các đ/c lưu ý rằng người hành động sẽ có những khuyết điểm, nhìn thấy để sửa sẽ tốt hơn, đừng vì vậy mà chỉ chọn người hiền, lúc này chọn người hiền theo kiểu tròn trĩnh tròn trịa sẽ hóa ra chọn kẻ ngu dốt.

Kính mong các đ/c sáng suốt.

Thân ái,

**Lê Văn Lý**

# Chọn ai làm tổng bí thư ?

Diệt Hoàng

Trong bài "Việc hệ trọng hàng đầu hiện nay" của ông Nguyễn Thanh Giang đã ghi lại bốn ý chính mà ông Lê Đức Anh trao đổi với ông Đặng Quốc Bảo :

1. Tình hình rất đáng quan ngại là hiện nước ngoài đang tích cực can thiệp vào vấn đề nhân sự đại hội XI của đảng ta.

2. Điều rất nguy hiểm là họ đang âm mưu dựng Nguyễn Phú Trọng lên làm tổng bí thư.

3. Người ngoan ngoãn vâng lời Trung Quốc đến mức vô nguyên tắc là Nông Đức Mạnh.

4. Dẫu chưa thỏa đáng lắm nhưng, trong tình hình này, có thể là nên chấp nhận Nguyễn Tấn Dũng làm tổng bí thư.

Theo ông Phan Bá Việt (trong bài "Tân tổng bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam không thần phục Trung Quốc ?") thì những lời của ông Lê Đức Anh cho ta thấy ta thấy hai vấn nạn của Việt Nam, và một trong hai vấn nạn đó là "Trung Quốc đang là chỗ dựa vững chắc cho đảng cộng sản Việt Nam, giúp đảng có thể trụ được để bảo vệ quyền lực". Ba ý đầu của ông Lê Đức Anh đã thừa nhận một sự thật đau lòng là :

- Đảng cộng sản Việt Nam tồn tại dựa trên sự đùm bọc và che chở của Trung Quốc.

- Trung Quốc đã can thiệp thô bạo và tích cực vào công việc nội bộ của Việt Nam.

- Tổng bí thư Nông Đức Mạnh, người lãnh đạo tối cao của đảng cộng sản Việt Nam suốt hai nhiệm kỳ qua chỉ là con rối của Trung Quốc.

Xã luận của "Hoàn Cầu Thời Báo" (một tờ báo của chính quyền cộng sản Trung Quốc), với bài viết "Không thể để cho Mỹ xúc xiểm chia rẽ mối quan hệ Trung Việt", đã "xác nhận" những lời nói trên của ông Lê Đức Anh rằng : "Trung Quốc lớn mạnh và phồn vinh là chỗ dựa quan trọng mang tính hợp pháp cho thể chế Việt Nam", chứ không phải là sự tín nhiệm và ủy quyền của người dân Việt Nam. Xã luận này cũng cho chúng ta thấy được "bàn tay" của Trung Quốc đằng sau các vụ bắt bớ và đàn áp những người Việt Nam yêu nước : "Một số trí thức kích động "thù Hoa" ở Việt Nam đã bị áp chế."

Như vậy những câu nói vẫn thường nghe như đảng là "của dân do dân và vì dân" nên đổi thành "của Trung Quốc, do Trung Quốc và vì Trung Quốc". Than ôi ! Phũ phàng làm sao khi bao lâu nay vẫn có người ngây thơ cho rằng có sai lầm gì đi nữa thì đảng cộng sản Việt Nam cũng là người Việt Nam nên ít nhiều cũng vì đất nước Việt Nam.

Trong con mắt của nhà cầm quyền Trung Quốc thì Việt Nam chỉ là một tên đàn em, một kẻ chư hầu có nhiệm vụ làm phén dậu ở phía nam cho Trung Quốc. Vì vậy Trung Quốc phải làm tất cả để Việt Nam luôn nằm yên trong vòng tay mình. Trung Quốc đã nỗi giận khi thấy Việt Nam xích lại với Hoa Kỳ. "Hoàn Cầu Thời Báo" cho rằng "việc kéo Việt Nam lại, không để nước này rơi vào vòng tay Phương Tây mang ý nghĩa quan trọng đối với đại chiến lược ngoại vi của Trung Quốc". Việt Nam được xem như là một quân cờ của Trung Quốc. Hai mươi năm nay Việt Nam vẫn ngoan ngoãn nghe lời Trung Quốc nhưng chính thái độ hung hăng, tham lam, hiếu chiến của Trung Quốc, nhất là thái độ ngang ngược của Trung Quốc trên Biển Đông đã làm Việt Nam lo lắng và muốn thoát ra khỏi vòng cương tỏa đó.

Muốn chính quyền Việt Nam "yên tâm" để thần phục và không bị dân chúng phản đối gay gắt thì ít ra Trung Quốc cần có thái độ mềm mỏng, đúng mực với những vấn đề nhạy cảm như biên giới, lãnh thổ, lãnh hải... để đáng mặt đàn anh. Đằng này Trung Quốc, hoặc vì quá tin vào sự "trung thành tuyệt đối" của đảng cộng sản Việt Nam, hoặc là quá coi thường người Việt Nam, hoặc là cả hai, nên đã có cách hành xử vô cùng ngang ngược trên Biển Đông : bắt giữ, phạt tiền, đánh đập và thậm chí cả sát hại những ngư dân Việt Nam vô tội đang kiếm ăn trong lãnh hải nước mình. Người dân Trung Quốc có thể không biết nhưng chính quyền Trung Quốc không thể không biết là họ đã cưỡng chiếm Hoàng Sa như thế nào. Trung Quốc phải tự hỏi : "Vì sao Việt Nam lại muốn làm bạn với Mỹ, một kẻ thù cũ ở xa, trong khi lại muốn quay lưng lại với Trung Quốc, một cường quốc láng giềng ?".

"Hoàn Cầu Thời Báo" vẫn cố tình lèn giọng kể cả, dọa dẫm Việt Nam khi cho rằng "áp lực giữa hai nước Trung Việt về tranh chấp quần đảo Nam Sa (tức Trường Sa) nhỏ hơn áp lực của thể chế Phương Tây về việc tạo dựng xã hội Việt Nam... Giữ gìn quan hệ với Trung Quốc là điều hết sức quan trọng đối với việc bảo đảm môi trường chính trị và lợi ích kinh tế lâu dài cho Việt Nam".

Trung Quốc "hứa" đảm bảo môi trường chính trị (ngai vàng) cho đảng cộng sản Việt Nam thì có thể hiểu được, nhưng "lại hứa" "lợi ích kinh tế lâu dài cho Việt Nam" thì không thể nào hiểu được ? Lợi ích đó phải chăng là Việt Nam mất đi hàng chục tỉ đô la mỗi năm do thâm thủng thương mại với Trung Quốc ? Lợi ích đó phải chăng là hơn 90% các công trình đầu tư quốc tế của Việt Nam đều lọt vào tay Trung Quốc và hầu hết các công trình đó đều chậm tiến độ với trang thiết bị cũ kỹ lạc hậu ? Lợi ích đó phải chăng là việc khai thác bô-xít trên Tây Nguyên Việt Nam, một dự án đã tìm được sự đồng thuận phản đối chưa từng có trong mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam ? Lợi ích đó phải chăng là sự khuất tất và không minh bạch trong việc "thuê" 300.000 ha rừng ở biên giới với Việt Nam ?

Vấn đề rất quan trọng với Việt Nam mà ông Nguyễn Thanh Giang viết là nên "chọn" một tổng bí thư không thần phục Trung Quốc ! Trong trường hợp này người đó (chỉ có thể) là Nguyễn Tấn Dũng. Liệu có thể có một tân tổng bí thư không thần phục Trung Quốc không ? Câu trả lời của tác giả Phan Bá Việt là : Không thể có được. Bất cứ ông tổng bí thư nào của Việt Nam cũng phải phục tùng mệnh lệnh của bộ chính trị, tức phục tùng đảng. Mà đảng thì "thà mất nước còn hơn mất quyền lực".

Ông Nguyễn Tấn Dũng có thể là người "khá nhất" trong hàng ngũ lãnh đạo đảng nhưng ông ta vẫn chưa vượt qua được sự chi phối của những người này và các nhóm lợi ích đứng đằng sau. Gần hết một nhiệm kỳ làm thủ tướng của ông Nguyễn Tấn Dũng, Việt Nam vẫn còn tiếp diễn cảnh : "Đàn áp các tín đồ tôn giáo, dân oan, đình công. Quan chức hủ hoá với gái vị thành niên. Tụ tập quá khích của người dân để chống đối lại lực lượng công an vì những sai phạm nghiêm trọng của lực lượng này. Vấn đề khai thác bô-xít ở Tây Nguyên. Dự án đường cao tốc Bắc-Nam. Vụ Tập đoàn Vinashin đổ vỡ với số nợ khổng lồ. Y tế, giáo dục xuống cấp trầm trọng. Tham nhũng, lạm quyền tràn lan điển hình là vụ án Huỳnh



Nguyễn Tấn Dũng

Ngọc Sý mới được xét xử gần đây. Đại lễ Ngàn năm Thăng Long - Hà Nội với biết bao tai tiếng. Miền Trung lũ lụt liên tiếp với những hậu quả hàng trăm người chết, hàng vạn gia đình phải sống trong cảnh màn trời chiếu đất. Rồi thái độ hung hăng của Trung Quốc và phản ứng nhu nhược của chính quyền đối với các vấn đề tranh chấp biên giới và biển đảo" (tìm đọc Phan Thanh Bình, "Đừng buộc tội thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng").

Có thể ông Nguyễn Tấn Dũng là "sáng giá" nhất cho chiếc ghế tổng bí thư nên ông bị tấn công nhiều nhất trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên dù là ông Dũng hay bất cứ ai lên ngôi chiếc ghế tổng bí thư thì mọi việc vẫn thế, nếu đảng cộng sản vẫn còn độc quyền lãnh đạo đất nước. Phải có cạnh tranh, tự do và công bằng trong môi trường chính trị như trong môi trường kinh tế thì đất nước mới khai lèn được.

Bà Clinton trong buổi gặp ngoại trưởng Phạm Gia Khiêm ngày 30-10-2010 mới đây, đã khẳng định điều này : "Việt Nam có rất nhiều tiềm năng, và chúng tôi tin rằng cải cách chính trị và tôn trọng quyền con người là một phần thiết yếu trong việc nhận ra tiềm năng đó".

Tất nhiên, chúng ta đều hiểu việc "chọn" ai làm tổng bí thư không phải là việc của nhân dân Việt Nam mà đây là công việc "nội bộ" của đảng cộng sản Việt Nam, chính xác hơn là của một số thế lực trong đảng. Đất nước này chưa bao giờ được đảng xem là của chung, của mọi người dân Việt Nam, mà chỉ là của riêng đảng vì đảng cho rằng đảng đã "cướp" được chính quyền từ tay người Pháp, người Nhật. Chính xác hơn là đảng cộng sản đã cướp chính quyền từ tay chính phủ Trần Trọng Kim (theo lời cụ Tô Hải). Cho nên giờ đây làm gì với đất nước này là việc riêng của đảng. Chính vì quan niệm đất nước Việt Nam là của riêng đảng nên bấy giờ đất nước mới ra nồng nổi này.

Một vấn đề cũng rất đáng quan tâm nữa là câu hỏi : Trung Quốc có còn là niềm tin, là chỗ dựa cho chính quyền Việt Nam hay không ? Cứ theo như những gì ông Nguyễn Thanh Giang viết thì ngay cả ông Lê Đức Anh giờ cũng "chán" Trung Quốc và không muốn "dây dưa" với Trung Quốc nữa. Còn theo lời ông Nguyễn Gia Kiểng thì "sự phẫn nộ đối với Trung Quốc đã lên rất cao ngay trong môi trường đảng viên, cao đến nỗi không còn một lãnh tụ nào dám tỏ ra thân Trung Quốc".

Việt Nam rất thiếu "viễn kiến chính trị" cho nên quan hệ đối với Trung Quốc hay các cường quốc khác đều "tiền hậu bất nhất". Lúc đầu mới giành được chính quyền thì thân Trung Quốc, lúc sau vì chọn thân Liên Xô bỏ Trung Quốc nên bị Trung Quốc đánh, rồi khi Liên Xô sụp đổ lại quay về thân Trung Quốc. Sau mỗi lần "thay đổi chiến lược" đó, Việt Nam phải trả những giá rất đắt, nhất là việc "quay lại" với Trung Quốc năm 1991 ở Thành Đô. Việc Việt Nam công khai xích lại với Mỹ, Nhật, Úc, Ấn Độ... và các cường quốc dân chủ khác trong thời gian qua chứng tỏ Việt Nam không còn niềm tin vào Trung Quốc nữa.

Khi Việt Nam mất chỗ dựa (hay mất niềm tin) vào Trung Quốc thì tình hình Việt Nam có thể thay đổi rất nhanh chóng như lời nhận định của ông Phan Bá Việt : "Các chế độ chư hầu không đợi mẫu quốc sụp đổ rồi mới sụp đổ. Chúng sống trong niềm tin là chế độ mẫu quốc sẽ bền vững. Ngay khi mẫu quốc chao đảo, chúng sụp đổ. Các chế độ Đông Âu đã sụp đổ trước Liên Xô. Đó cũng sẽ là điều chúng ta sắp chứng kiến tại Việt Nam".

"Dù bằng cách này hay cách khác, đất nước sẽ sang trang". Nhận định này của ông Nguyễn Gia Kiểng trong bài "Lịch sử sắp sang trang" được nhìn nhận như là một sự tất yếu của lịch sử.

Đến đây chúng ta sẽ phải đặt tiếp câu hỏi : "Nếu Việt Nam thay đổi thì sẽ thay đổi như thế nào ?".

Có mấy kịch bản như sau :

1. Đảng cộng sản khôn ngoan chủ động dân chủ hóa đất nước (thật sự). Đây là một sự thay đổi "từ trên xuống dưới" sẽ tránh cho đất nước những xáo trộn và đổ vỡ không cần thiết. Người có khả năng làm việc này là một nhân vật cao cấp trong đảng hoặc quân đội, một người có bản lĩnh, ý chí, quyết tâm cung như uy tín để có thể chủ động áp đặt được sự thay đổi, bắt đầu từ trong nội bộ đảng sau đó sẽ là toàn xã hội. Tuy nhiên đến bây giờ chúng ta vẫn chưa thấy nhân vật nào trong đảng có đủ uy tín và bản lĩnh như vậy. Nhà báo Trương Duy Nhất cũng cho rằng "việc hệ trọng bậc nhất của Việt Nam hiện nay là : không tìm ra được một nhân vật đủ tài năng và bản lĩnh để khuynh loát cái đám đông chuyên nhìn nhau gật gù". Hy vọng là sự thay đổi dần dập của thế giới và tình hình Việt Nam sẽ tạo ra được nhân vật này. Sự thay đổi trong điều kiện như vậy là tốt nhất cho đất nước và nhân dân. Sẽ không có sự đỗ vỡ và hỗn loạn.

2. Nếu trường hợp trên không xảy ra thì trường hợp Việt Nam chuyển hóa thành một nhà nước mafia hoàn toàn có thể xảy ra. Khi đó quyền lực nhà nước sẽ nằm trong tay một số các nhà tài phiệt, một vài nhóm lợi ích. Người đứng đầu nhà nước lúc đó chỉ là một công cụ của các thế lực trên. Nếu trường hợp này xảy ra thì hoàn cảnh Việt Nam cũng sẽ không khác bấy giờ là mấy bởi vì quyền lợi của các tập đoàn kinh tế, những nhóm lợi ích, của các tỉ phú mới là chính chứ không phải quyền lợi của nhân dân là chính. Mô hình nước Nga và một số nước Trung Á thuộc Liên Xô cũ là ví dụ sinh động cho trường hợp hậu cộng sản này.

Về lý thuyết, mô hình này cũng sẽ đầy đủ "nhân quyền" như các nước tư bản phát triển nhưng thực tế thì vẫn như cũ. Khuynh hướng chuyển từ độc tài đảng trị sang độc tài phe nhóm trị tại Việt Nam đang diễn ra mạnh mẽ vì có "bề dày truyền thống". Từ thời ông Lê Đức Thọ đã diễn ra cảnh "đảng cầm quyền trong đảng", một kiểu "ban trật tự trong đảng". Ông Lê Đức Thọ dùng ban này để không chế nội bộ đảng và dùng đảng khống chế toàn bộ xã hội. Ngày xưa ông Lê Đức Thọ có thể làm việc đó vì ý thức hệ cộng sản, nhưng giờ này ý thức hệ cộng sản không còn mà thay vào đó là quyền lợi kinh tế cho các nhóm lợi ích và các nhà tài phiệt.

Một "kịch bản" phụ nữa mà tôi cho là xác suất gần như rất thấp, đó là chính quyền thối nát nên người dân không chịu nổi, đứng dậy làm cách mạng. Các cuộc "nổi dậy" nếu có chỉ mang tính bức xúc nhất thời, dễ tàn lụi nhanh chóng vì không có ai lãnh đạo. Các tổ chức đối lập có uy tín hầu như không được đa số người dân biết đến. Tuy nhiên chính quyền vẫn thối phông nguy cơ này bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau như "diễn biến hòa bình" hay "lật đổ chính quyền"... để hù dọa và chụp mũ dân chúng.

Việt Nam có nguy cơ sẽ "thay đổi" theo kịch bản của Liên Xô (tức kịch bản 2), tuy nhiên để duy trì tình trạng "phe nhóm trị" cũng không dễ. Một là các phe nhóm phải cân bằng được quyền lực với nhau, thứ hai là kẻ được cử làm "nguyên thủ quốc gia" phải khéo khéo thì các phe nhóm mới yên tâm. Theo dư luận thì ông Nông Đức Mạnh được chọn làm tổng bí thư suốt 8 năm qua là nhờ năng lực "không biết gì mấy".

Kinh nghiệm nước Nga cho thấy năm 1998, vào lúc Boris Yeltsin sếp nhường chỗ cho Vladimir Putin, có một nhóm 6 người nắm trong tay tối thực sự chi phối quyền lực tại Nga. Đó là các





người này. Kẻ thì lưu vong, người thì tù tội.

Quan điểm của đảng coi đất nước Việt Nam là của riêng đã định hình thái độ của đảng trong mọi lĩnh vực từ đối nội lẫn đối ngoại. Đảng chỉ quan tâm đến quyền lợi riêng của đảng mà bất chấp phương pháp hành xử. Đúng như lời viên trung tướng Trung Quốc Lưu Á Châu nói : "Đối với bên ngoài thì chính quyền như là bầy cừu còn đối với dân chúng trong nước thì như loài lang sói". Thực tế, thái độ đối xử, giao thiệp của chính quyền Việt Nam đối với Trung Quốc và các nước khác không phải là "chính sách ngoại giao của một quốc gia đối với một quốc gia", mà là cách cư xử của một băng đảng. Đáng buồn hơn đó cũng không phải là thái độ của một băng đảng lớn. Một băng đảng lớn thường tự trọng, quan tâm đến uy tín của mình, chúng coi trọng lời nói, quan điểm của mình. Chính quyền Việt Nam chỉ sử dụng những thủ thuật nhỏ, của những băng đảng không quan tâm đến uy tín mà chỉ cốt được việc trước mắt.

Trong lĩnh vực kinh tế cũng vẫn tư duy đó. Chuyện khai thác bô-xít ở Tây Nguyên hay chuyện nhà máy lọc dầu Dung Quất, việc cho thuê rừng biên giới... đã chứng minh một điều là chính quyền không có một viễn kiến gì, không hề quan tâm đến tương lai của đất nước mà chỉ biết làm đến đâu hay đến đó. Bất cứ một "chủ trương lớn" hay "chủ trương nhỏ" nào của đảng cũng đều bị nhân dân cả nước phản đối. Với thế giới bên ngoài (nhất là đối với Trung Quốc) thì chuyện Việt Nam luôn bị coi thường là một điều đương nhiên. Điều này cũng không có gì lạ, làm sao có thể coi trọng một chính quyền vừa thiếu kiến thức, vừa thiếu phẩm cách. So sánh việc Việt Nam tổ chức đại lễ kỷ niệm một nghìn năm Thăng Long-Hà Nội với cuộc giải cứu 33 thợ mỏ ở Chile thì chúng ta cũng có thể biết được thế giới tôn trọng ai hơn ?

Chúng ta sẽ chọn ai làm tổng bí thư ? Chắc chắn là chúng ta sẽ không chọn ai làm tổng bí thư, dù đó là Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng hay Trương Tấn Sang. Chúng ta kiên quyết chọn Dân Chủ. Một nền dân chủ thật sự chứ không phải là dân chủ giả hiệu. Trong lúc đất nước chưa có dân chủ thì nhiệm vụ của mỗi người Việt Nam có hiểu biết và tinh lòng là hãy làm cho mọi người dân hiểu được thế nào là dân chủ. Hãy giúp người dân Việt Nam nâng cao dân trí. Khi người dân Việt Nam có hiểu biết, có kiến thức họ sẽ biết phải làm gì, phải chọn ai, ủng hộ ai ? ...

Một đất nước dân chủ không đơn thuần chỉ có đa đảng, "tam quyền phân lập" và tự do bỏ phiếu mà còn phải có một nền báo chí tự do, một xã hội dân sự năng động. Quan trọng hơn tất cả là chúng ta phải biết rõ hoàn cảnh đất nước mình, thân phận mình và phải biết phải làm gì để thay đổi số phận dân tộc Việt Nam ? Đâu là "tấm bản đồ" chỉ ra con đường chấn hưng đất nước ? Những thành phần ưu tú và muôn dân thân mạnh mẽ cho đất nước cần đoàn kết, tìm hiểu, và tham gia vào trong một vài tổ chức chính trị đối lập đứng đắn để khi lịch sử sang trang, có thể đóng góp được nhiều hơn cho đất nước và dân tộc.

**Việt Hoàng**  
(Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên)

### Đọc blog trong nước

## Ủy viên bộ chính trị, ông là ai ?

(Bài viết này chỉ đề cập đến các ủy viên Bộ chính trị khóa X)  
[Danlambao.com](http://Danlambao.com)

Hiện nay, tổ chức có quyền lực nhất của đa số các nước trên thế giới là quốc hội. Quốc hội là cơ quan lập pháp, ngoài ra còn giám sát tối cao toàn bộ hoạt động của nhà nước (gồm hành pháp và tư pháp). Tuy vậy, tại một số quốc gia cũng có quốc hội nhưng quyền lực của nó không phải là tối cao. Ví dụ ở Việt Nam, quyền lực nằm trong tay của đảng cộng sản độc quyền toàn trị. Đảng lập ra cơ quan chót bu gọi là Ban chấp hành trung ương, trong đó đầu não là Bộ chính trị.

Ban chấp hành trung ương đảng chỉ đạo gần như mọi mặt đời sống xã hội, mọi chủ trương chính sách, từ đối nội đến đối ngoại đều xuất phát từ đây. Sau khi các nghị quyết của đảng được ban hành thì Quốc hội mới tổ chức họp, copy nghị quyết của đảng, người đọc kẻ dò chính tả và sau đó phát hành nghị quyết đóng dấu quốc hội để cho toàn dân thi hành.

Lịch sử Việt Nam thời sau 1945 chứng minh rằng, chỉ một hoặc vài câu trong nghị quyết của đảng (tuy rằng còn rất mơ hồ) là đã trở thành một chủ trương lớn của nhà nước, của chính phủ. Ngược lại, khi chính phủ ban hành một kế hoạch, chính sách mới mà gặp sự phản đối thì cứ vin vào lý do cụ thể hóa đường lối của đảng thì mọi chuyện gần như được giải quyết êm xuôi. Dù rằng, các cá nhân phản đối là những chính khách, nhà khoa học, nhà kinh tế rất nổi tiếng, nhưng khi dụng phải nghị quyết của đảng, của Bộ chính trị thì tất cả đều mặc nhiên gục đầu ngoan ngoãn im lặng, dẫu ai cũng biết rằng cái nghị quyết đó có nhiêu điều rất vô lý.

Trở lại hai vấn đề nổi cộm của Việt Nam gần đây là bô-xít Tây Nguyên và đường sắt cao tốc bắc-nam. Dự án bô-xít Tây Nguyên bị các tầng lớp nhân dân phản đối đợt đầu tiên cách đây hơn hai năm, nhưng chính phủ tuyên bố đây là chủ trương của Bộ chính trị nên vẫn tiếp tục triển khai dự án. Khi hồ chứa bùn đỏ ở Hungary bị vỡ, dự án này lại dậy lên làn sóng phản đối lần thứ hai. Các vị từ chủ đầu tư TKV, Bộ tài nguyên môi trường, Bộ công thương vẫn tuyển bổ xanh rờn đây là chủ trương của Bộ chính trị nên không thể dừng dự án. Đối với đường sắt cao tốc bắc-nam, lần đầu tiên Quốc hội bỏ phiếu phủ quyết đề án này. Tuy nhiên, gần đây nó lại xuất hiện trong văn kiện dự thảo của đảng, nếu được thông qua trong đại hội sắp tới thì chỉ cần Bộ chính trị ra nghị quyết là dự án sẽ tiến triển rất nhanh chóng.

Tại sao nghị quyết của Bộ chính trị lại có quyền năng lớn đến vậy ? Ai lập nên các nghị quyết "cao siêu" đó ? Xin thưa : về lý thuyết, đó là các ủy viên Bộ chính trị. Chúng ta thử liệt kê các ủy viên Bộ chính trị đương nhiệm khóa 10 : Nông Đức Mạnh, Trương Tấn Sang, Nguyễn Văn Chi, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng, Phùng Quang Thanh, Lê Hồng Anh, Phạm Quang Nghị, Lê Thanh Hải, Tô Huy Rứa, Hồ Đức Việt, Nguyễn Sinh Hùng, Phạm Gia Khiêm, Trương Vĩnh Trọng.

Hãy nhìn vào danh sách ở trên và hỏi : ủy viên Bộ chính trị, các ông là ai ?

**Khẳng định đầu tiên :** Các ông không phải là thần thánh (cộng sản là vô thần mà). Các ông là những con người trần thế cụ thể. Các ông được sinh ra như bao người khác. Các ông được cha mẹ nuôi nấng, lớn lên, học được một tí chữ, đi làm cách mạng, học tại chức lấy bằng đại học - tiến sĩ, sau đó làm quan, hàng tháng lãnh lương, định kỳ lãnh quà cáp, rồi về già chết đi cũng thành cát bụi mà thôi.

**Khẳng định thứ hai :** Các ông không phải vua chúa, mà cũng chẳng phải quan lại thượng thư của triều đình phong kiến (triều đình ấy các ông đạp đổ cách đây hơn nửa thế kỷ rồi). Các ông là quan cộng sản thời hiện đại, do đảng viên của đảng các ông "bầu" nên.

**Khẳng định thứ ba:** Các ông không phải là cán bộ tiền khởi nghĩa, không phải khai quốc công thần. Với đảng cộng sản Việt Nam thì các ông là những kẻ hậu sinh, đóng góp của các ông là vô cùng nhỏ trong dòng thác cách mạng của họ. Các tầng lớp tiền bối của đảng đã tốn bao nhiêu công sức, xây dựng

WHO  
ARE  
YOU?

nên chế độ này, mâm cỗ đã dọn sẵn, các ông chỉ ung dung tiếp quản, ngồi vào bàn và "xoi" mà thôi.

**Khẳng định thứ tư :** Các ông có trình độ học vấn cũng thường như bao người khác. Theo lí lịch trình ngang thì 9/15 ông có trình độ đại học, 6/15 ông có trình độ tiến sĩ. Nếu xét về học vấn thì các ông chỉ là hạt cát trong giới trí thức đông đảo của nước Việt. Tuy nhiên, khi nhìn vào quá trình công tác thì không hiểu một số ông đi học bằng cách nào, thời gian nào để học, thời gian nào dành cho công tác. Nếu đi học chính quy ngay ngắn, thì mất 4-5 năm mới lấy bằng đại học, sau đó phải học tiếp 4-5 năm để làm tiến sĩ. Đã đi học thì không thể công tác, vậy chẳng hiểu tại sao thời gian đi học đó lại được ghi là thời gian cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, thời gian đi học đó lại được lanh lương, lại được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội - y tế ?

**Khẳng định thứ năm :** Các ông không có tài năng đặc biệt. Đối với các chính trị gia, tài năng của họ thường được biểu hiện qua công việc họ làm hàng ngày và được soi xét khá kỹ qua truyền thông đại chúng. Với các ông, ngoại trừ những việc thể hiện trong bóng tối, bí mật mà dân chúng chưa được biết, còn những gì diễn ra giữa thanh thiên bạch nhật thì tài năng của các vị chỉ ở mức trung bình của xã hội. Hãy nhìn "tứ trụ triều đình" sô diễn cung đù để quy nạp cho các vị còn lại. Về đối nội, đi tới đâu "tứ trụ" cũng rao mãi cum từ đã dùng hàng chục năm nay "trồng cây gì ? nuôi con gì ?". Về đối ngoại, dù đi thăm quốc gia nào cũng ca "quan hệ kinh tế chưa tương xứng với quan hệ chính trị" v.v... Do ngoại ngữ yếu kém, nên khi đi bên cạnh nguyên thủ các quốc gia khác thấy các ông lóng ngóng mà dân Việt cảm thấy xấu hổ, ngượng ngùng. Đã vậy, khi phát biểu thì lọng ngón, diễn văn được soạn sẵn cho các ông đọc thì không sao, nhưng nếu các ông trở tài hùng biện thì ôi thôi, hoặc là không ai hiểu ý các ông định nói gì, hoặc là chỉ ôm bụng cười mà thôi.

**Khẳng định thứ sáu :** Các ông cũng không được can thiệp hoặc cấy ghép các yếu tố sinh học để có thể gây đột biến gen trở thành "siêu nhân". Trong hồ sơ của các ông không có thông tin nào để cặp đến điều này.

**Khẳng định thứ bảy :** Các ông không phải là vô sản, các ông cũng có gia đình, con cái học hành đã đạt, làm quan to, giàu có cả, không ai nghèo. Các ông đều là triệu phú đô la, dầu rằng tiền lương thực nhận của các ông cũng thấp, người cao nhất hưởng hệ số lương 13 (13 x 750.000 đ = 9.750.000 đ/tháng). Chẳng biết các ông tích tụ tư bản bằng cách nào ? Giả sử có được bản kê khai tài sản minh bạch thì chắc có lẽ nhiều người dân nước Việt sẽ bị sốc nặng về sự giàu có của các ông. Nói tóm lại là :

1. Các ông không phải thần thánh: nên các ông không thể có quyền lực vô hình.

2. Các ông không phải vua chúa phong kiến: nên các ông không thể có quyền lực hữu hình mặc định của xã hội trình độ thấp.

3. Các ông không phải các bộ tiền khởi nghĩa, khai quốc công thần nên các ông không thể có quyền lực của sự kính trọng.

4. Các ông không có học vấn cao siêu nên các ông không có quyền lực của sự cả nể.

5. Các ông không có tài năng xuất chúng nên các ông không có quyền lực của sự kính nể.

6. Các ông không có đột biến gen để thành siêu nhân nên các ông không có quyền lực của sự khiếp sợ.

7. Các ông không phải vô sản, các ông có gia đình hạnh phúc giàu có nên các ông không có sự vô tư tuyệt đối khi ban hành các quyết sách ("tiểu nhân" có thể can thiệp vào công việc của các ông).

Với bảy khẳng định nêu trên đối chiếu vào 15 vị ủy viên Bộ chính trị khóa 10 sao lại thấy xót xa cho nước Việt. Mang danh là bộ tham mưu tối cao ban hành, nhưng các nghị quyết của đảng xa rời thực tế cuộc sống,

đi ngược lại lợi ích người dân và của dân tộc, vậy mà người Việt buộc phải răm rắp tuân theo.

Thực sự các ông chỉ được mả bể ngoài, làm sao những con người này lại làm nên các nghị quyết của đảng được. Tại sao lại nói như thế ? Vậy ai là người làm nên các nghị quyết đó ?



Xin thưa, đó là các tập đoàn lợi ích đứng sau đảng. Họ có thể là đảng viên và cũng có thể là người ngoài đảng. Họ trốn trong các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, tập đoàn kinh tế tư nhân, hoặc của nước ngoài. Họ hiện diện ở các văn phòng trung ương đảng, quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ; các cơ quan tham mưu cấp bộ, cấp ngành. Ai muốn gặp lãnh đạo cao cấp thì phải thông qua họ, nộp "lệ phí", họ chấp thuận thì được vào yết kiến, nếu không thì xách dép ra về. Họ cho phép công văn, thư từ đến đúng địa chỉ người nhận hay vào sọt rác. Họ thâm thắt, biến hóa từ ngữ trong các nghị quyết của đảng nhằm mang lại lợi ích cho một nhóm người nào đó.



Họ tiếp cận cán bộ từ cấp cao nhất đến công chức cấp thấp. Chúng ta còn nhớ, thủ tướng Phan Văn Khải từng thề lộ rằng một tập đoàn xây dựng Trung Quốc vào tận văn phòng chính phủ để đề xuất làm sân vận động quốc gia Mỹ Đình khiến cựu thủ tướng "bối rối". Ngay cả cựu tổng bí thư Lê Khả Phiêu tiết lộ, có cá nhân vào gặp ông khi về bỏ lại bì thư 5000 đô la trên bàn làm việc. Họ tới chúc Tết ông Lê Khả Phiêu, chụp hình dính cơ, vườn "rau sạch" nhà ông rồi tung lên mạng internet. Thủ hồi họ coi các ông ra gì ? Các bộ ngành họp đánh giá tổng kết hiệu quả kinh tế của nhà máy lọc dầu Dung Quất, nhưng ông chủ tịch tập đoàn PetroVietnam quát rằng "các ông đến để nghe, chứ không đến để bàn thảo" thế là tất cả im phăng phắc, nhận phong bì ra về.

Các tập đoàn lợi ích này can thiệp rất sâu vào việc soạn thảo đường lối, quyết sách lớn của đảng cho đến đến các văn bản cấp thấp hơn như bộ-ban-ngành, làm ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống, sinh hoạt của mọi tầng lớp trong xã hội. Ở cấp cao, họ lũng đoạn quốc hội, chính phủ để thông qua kế hoạch phá hội trường Ba Đình để xây mới, mở rộng thành phố Hà Nội, họ vẽ ra hàng trăm chương trình cấp nhà nước để họ thâu tóm các khoản chi ngân sách có giá hàng trăm, hàng ngàn, hàng chục ngàn, hàng trăm ngàn tỷ đồng. Họ can thiệp vào quy hoạch phát triển các vùng, quy hoạch đô thị, họ còn quyết cả quy hoạch chiến lược phát triển ngành nghề. Bộ công thương đề xuất lộ trình thị trường hóa ngành điện nhưng ông EVN bác là kế hoạch đó rơi vào quên lãng.

Hãy nhìn Vinashin, 4 năm đốt hết hơn 5 tỷ đô la, vậy mà không ai biết, không ai trong bộ chính trị dám hé lèn tiếng trong thời gian quá dài, đợi đến khi "tập đoàn" này tan vỡ, mới hùng hồn tuyên bố "xử lý" v.v...

Ở tầm thấp hơn, họ còn thò vòi bạch tuộc để thực thi những vụ việc đáng gọi là "vô liêm sỉ" như hạn chế xe ba gác. Bà con nghèo túng mua được xe ba gác máy, họ phán một câu là bà con dẹp ngay xe ba gác của mình, phải mua xe ba gác Tàu, hoặc họ cho vay tiền mua xe ô tô vận tải nhỏ. Đã qua hai năm từ ngày chính sách nợ có hiệu lực, các ông hãy ra đường nhìn xem các xe ba gác Tàu nó hoạt động như thế nào, bây giờ nó còn tệ hơn cái ba gác ngày xưa của họ mà các ông bắt dẹp đi. Người dân nào bị lừa mua ô tô tải nhỏ thì giờ làm quẩn quật không đủ trả lãi ngân hàng.

Chính các tập đoàn lợi ích này đã biến các ông ủy viên bộ chính trị thành những con rối trên sân khấu chính trị nước Việt hiện tại mà thôi. Họ lợi dụng sự "ngây thơ" của các ông để thao túng chính sách và trực lợi trên thân người dân Việt.

Thực ra, các ông có gì đâu ngoài cái "xác phàm" ấy. Nguyên thủ các nước sau một nhiệm kỳ là thần sắc thay đổi hẳn, đầu kỳ trai tráng, cuối kỳ xác xơ. Còn các ông thì ngược lại, đầu kỳ vàng vọt, cuối kỳ bảnh bao béo tốt, gần bảy chục tuổi hết mà không thấy một sợi tóc bạc trên đầu (ngoại trừ hai ông), mái tóc lúc nào cũng đen nhánh, chải chuốt, xịt keo bóng mượt. Chẳng biết có phải các ông "hồi xuân" do bổng lộc quá nhiều hay do nhuộm tóc đen thành "trai tráng phong độ". Nhưng phong độ để mà làm gì ? để "đú đồn" với ai ?

Vậy mà bao nhiêu năm trời 86 triệu dân lại ngoan ngoãn phục tùng "chiếu chỉ" của các ông mà không hiểu tại sao ? động cơ nào ?

Ủy viên Bộ Chính trị là tinh hoa hay đại họa của nước Việt ?

Danlambao.com  
(Sài Gòn 11/2010)

**Mạn đàm**

## Người trí thức có thể làm được gì ?

**Chu Việt**

Cách đây ít bùa, trên mạng [talawas.org](http://talawas.org) tôi có viết một bài ("Trí Thức Cộng Sản ?") để ca ngợi và khuyến dụ tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ trong nước nên dấn thân đấu tranh cho dân chủ tự do, vì thấy ông có viễn kiến chính trị và dám lược. Bài này cũng được đồng thời đăng trên [vietthuc.org](http://vietthuc.org).

Qua nhiều phản hồi, tôi được biết ông không hành nghề luật sư như vợ ông mà chỉ như con chim ngứa cổ hót chơi như sử gia Trần Quốc Vượng. Ông sử dụng truyền thông (phóng vấn) và luật pháp (học ở Sorbonne) để bày tỏ vài chính kiến quan yếu nhưng phi chính thống. Vài vị blogger và tôi ngợi khen ông ở chỗ đó và vì thế ước mong Hà Vũ sẽ làm một chuyện gì lớn lao cho đất nước. Tôi đồng意大 trích dẫn tình cảm của nhà thơ Huy Cận đối với văn hào Nhất Linh, mong ông làm một cái gì "khác và hơn" cha ông.

Người trí thức "quan văn" (lời nhà văn Phạm Thị Hoài) cũng có "tâm hồn" như những người trí thức đích thực. Tất nhiên, là người, ai cũng phải có tâm hồn, hiểu như toàn bộ ý thức và tình cảm, khác với loài vật. Cái khác biệt nơi người cộng sản là họ kiên định một niềm tin có tính tôn giáo vào chủ nghĩa duy vật biện chứng do Engels và Marx khởi xướng và truyền bá trong "Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản" năm 1848 với mục đích cải biến xã hội loài người. Tùy người và hoàn cảnh, niềm tin này có thể trụ vững suốt đời, hay có thể chưa hết đời đã tan biến.

Tôi vẫn cho rằng "trí thức cộng sản" là một khái niệm tự thân mâu thuẫn và không tưởng. Người trí thức chân chính phải có những phẩm cách nào đó, đặc biệt là tư duy độc lập và sự can đảm dám phát biểu tư duy đó như ý kiến của nhà cổ văn học, giáo sư Nguyễn Huệ Chi. Trong một chế độ như xã hội chủ nghĩa mà ai cũng nghĩ và phát biểu một chiều như nhau thì làm gì có trí thức ? Đã là người cộng sản "chân chính" như thế thì làm sao có thể là trí thức ?

Thí dụ điển hình là nhà triết học mác-xít Trần Đức Thảo mà trong nước cho là "triết gia" tầm cõi thế giới, một "đại trí thức" của Việt Nam. Hãy kể cho tôi nghe một công trình "triết học" đích thực của ông ngang tầm với Kant, Nietzsche, Hegel, hay Sartre... Thực tế cho thấy chẳng có gì ngoài việc nhai lại học thuyết của Marx, Engels, và Husserl. Tôi nghiệp cho một học giả lớn cõi ông bị cộng sản truy bức đến mắc bệnh tâm thần "sợ hãi", nhìn đâu cũng thấy công an cho tới khi chết.

Không ít trí thức ngoài Bắc đã sa đà vào con đường xã hội chủ nghĩa sau khi theo Việt Minh kháng chiến chống Pháp. Đã chót thì phải chét, suốt đời miệng câm như hến, ngoại trừ Nguyễn Mạnh Tường, Đào Duy Anh và những văn nghệ sĩ tham gia "Nhân Văn - Giai Phẩm" một thời oanh liệt như Trần Dần, Hoàng Cầm, Lê Đạt, Văn Cao, Phùng Quán... Tuy nhiên cũng có một số trước khi chết đã ngậm ngùi xét lại tư cách "quan văn" của mình qua những hồi ký hay thơ như Nguyễn Khải, Chế Lan Viên, Nguyễn Đình Thi... hay ngay khi còn sống như nhạc sĩ Tô Hải. Ngoài ra cũng không thiếu những nhà trí thức và blogger can đảm phản kháng những hành vi sai trái, đàn áp dân oan như giáo sư Nguyễn Huệ Chi, nhà văn Phạm Toàn, luật sư Lê Thị Công Nhân, luật sư Nguyễn Văn Đài, linh mục Nguyễn Văn Lý v.v.

Ở ngoài nước, vì có tự do phát biểu, đã có nhiều trí thức lèn tiếng đả phá hay phê phán chế độ cộng sản độc tài đảng trị, thí dụ khoa học gia Dương Nguyệt Ánh, nhà báo Ngô Nhân Dụng, kinh

tế gia Nguyễn Mạnh Hùng (nhà văn Nam Dao), nhà phê bình văn học thời danh Nguyễn Hưng Quốc... Và còn nhiều website quy tụ trí thức viết những bài phản biện "lẽ phải" giá trị không kể xiết, ví dụ [thongluan.org](http://thongluan.org), [damau.org](http://damau.org), [vietthuc.org](http://vietthuc.org) ... Thực là những công việc đáng trân quý.

Duy có điều đáng tiếc : trí thức không nhất thiết cũng là những nhà hành động. Khả năng lãnh đạo thì có thể có đấy, nhưng không có tư tưởng với dự án chính trị khả thi nhằm kết hợp người khác thành tổ chức tranh đấu, lại không có ý chí dấn thân tham gia để tự thử thách trong một tổ chức dân chủ đã có, sẽ không làm được gì nên chuyện. Còn nhớ nhà trí thức hoạt động dân chủ thực sự Nguyễn Gia Kiểng đã có lần mong ước : "chỉ cần một tổ chức chặt chẽ và thống nhất khoảng 1000 người là có thể làm được chuyện lớn" (1). Biết vậy, nhưng bản chất "nho sĩ tân học" có đủ tiêu chuẩn lãnh đạo và bảo đảm sự kiên trì dấn thân hành động cho đến thành công chăng ?

Như vậy ta có thể đặt một câu hỏi nhức nhối : "Người Trí Thức Có Thể Làm Được Gì ? Chẳng lẽ chỉ ngồi bên nhau, thù tạc, bàn xuông, viết lách, đọc diễn văn, hay làm MC ?(2).

Đành rằng trong hoàn cảnh của chúng ta - những người Việt hải ngoại khắc nỗi - đó là những việc tạm dù xoa bóp tự ái tự mãn nhưng chẳng lẽ cứ tiếp tục như vậy mãi ? Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta cần hành động. Hải ngoại nếu ai chưa làm gì cụ thể được thì phải hết sức khích lệ và yểm trợ những trí thức chân chính hoạt động trong nước bằng mọi cách, mọi phương tiện. Một gương sáng là các tổ chức hải ngoại đã đề nghị giải Nobel Hòa Bình 2010 cho nhà đối kháng, giáo sư Lưu Hiểu Ba, làm cho nhà nước Trung quốc mất mặt.

Tôi vốn tin tưởng rằng chỉ có người trong nước mới có đủ hiểu biết và điều kiện thực hiện những sự đổi thay cấu trúc chính trị, một cách tiệm tiến hay triệt để. Lý do chính yếu là đảng cộng sản đã ăn sâu bám rễ chằng chịt trong xã hội Việt Nam như một cây cổ thụ. Lực lượng nào có thể làm nổi công việc bứt rẽ, chặt cây này nếu không phải là những tổ chức nhân dân do trí thức vạch lối chỉ đường và lãnh đạo ? Những cuộc cách mạng như thế đôi khi bắt đầu bằng một Hiến Chương, một tổ chức dân sự hiền lành, bất bạo động.

Một ngày không xa, có thể hy vọng và mong đợi sự xuất hiện một Vaclav Havel, một Lech Walesa, hay một Mikhail Gorbachev ? Tôi tin đó là một khả thi (probability) chứ không chỉ là một khả dĩ (possibility).

**Chu Việt****Ghi chú :**

(1) Tổ chức Dân Chủ Đa Nguyên của ông luôn bị nhà nước cộng sản Việt Nam coi là "lực lượng thù địch". Chủ trương "hòa giải" của ông không hiệu quả vì họ chỉ muốn chiêu dụ.

(2) Tôi tuyệt đối không hề dám chỉ trích hay nói cạnh nói khéo ai, nhất là trường hợp bà Dương Nguyệt Ánh. Cá nhân tôi kính phục bà và tin tưởng bà có khả năng lãnh đạo xuất sắc. Tâm huyết tôi hơi buồn là bà xuất hiện hơi nhiều trong các show của Trung Tâm Asia thay vì có thể làm những việc khác có ích cho cộng đồng người Việt hải ngoại xứng với tài và tâm của bà hơn. Tôi thực bụng, không sợ làm mất lòng ai.

**Kỷ niệm ngày đình chiến**

# Chiến tranh thế giới lần thứ nhất và hôm nay

**Hoàng Việt**

Cách đây đúng 92 năm, 11 tháng 11 năm 1918, Thế chiến I chấm dứt. Nhân dịp này, tôi cố gắng viết ra bài này hòng phần nào giúp bạn đọc hiểu được một phần nào cuộc chiến đó và nếu hiểu được nó thì bạn cũng có thể hiểu được nguyên nhân của Thế chiến thứ II.

Tôi hoàn toàn không phải là nhà nghiên cứu lịch sử, lại càng không phải người ham mê lịch sử. Tôi chỉ cảm thấy rằng nhiều người Việt Nam không chuyên lịch sử thì thường không biết nhiều về cuộc chiến này. Một phần cũng vì nó ít liên quan đến Châu Á, một phần cũng vì khi chúng ta học lịch sử thì vì lý do này hay lý do khác, lịch sử đã bị méo mó quá rồi.

Người Việt Nam có câu "méo mó có hơn không". Riêng về lịch sử thì tôi thấy câu này không đúng. Tôi không có tham vọng viết cặn kẽ về chiến tranh vì nó đồ sộ quá và phức tạp quá, cũng không có ý định phân tích hậu quả, nguyên nhân của nó. Bài viết chỉ có tham vọng giúp bạn đọc có được những nét chính của cuộc chiến, gần với lịch sử thật hơn. Lịch sử rất cần thiết cho hiện tại cũng như tương lai của chúng ta, thậm chí so với hiện tại bạn còn thấy thích thú, sảng sỡt, thậm chí rộn tóc gáy. Muốn có được cảm giác này, xin bạn đọc theo tôi đến cuối bài.

Châu Âu năm 1914 chia thành hai khối. Khối thứ I là khối liên minh tay ba Anh-Pháp-Nga (sau này có thêm nhiều thành viên khác như Ý, Serbia...). Khối thứ hai là liên minh tay đôi : Đức-Áo Hung (để chế Áo Hung lúc bấy giờ bao gồm cả Tiệp Khắc, Ba Lan...). Quan hệ Đức Pháp cực kỳ căng thẳng do kết quả của cuộc chiến tranh trước đó (1870) giữa Đức và Pháp, Đức thắng trận đã cắt chiếm vùng Alsace-Lorraine của Pháp. Quan hệ Anh Đức cũng không kém phần lùng cung do Đức luôn nhăm nhe tranh đoạt các thuộc địa của Anh. Một thứ chiến tranh lạnh đã xuất hiện trong thời kỳ này.

Nhiều sự cố đã xảy ra nhưng sự cố chính gây bùng nổ chiến tranh là vụ quan công François-Ferdinand, người thừa kế tương lai ngôi báu Áo Hung, bị ám sát tại Sarajevo. Chủ mưu ám sát là nhóm Người Trẻ Bosna (Mlada Bosna). Chính quyền Serbia hoàn toàn không có âm mưu gì trong vụ này vì không dại gì mà dựng vào tổ kiến lửa. Lúc đó Serbia, một nước độc lập, đang là một cái gai trước mắt Đế chế Áo Hung vì ngay trong lòng Áo Hung có hơn 10 dân tộc lúc nào cũng đang muốn vùng lên đòi độc lập như Serbia. Ngày 28-7-1914, Áo Hung, viện cớ vụ ám sát, tuyên chiến với Serbia nhằm nhổ đi cái gai trước mắt và tránh hậu họa.

Serbia lại là đồng minh của Pháp-Nga, đặc biệt là rất thân với Nga (cùng văn hóa), nên Nga đã hoàn toàn không chần chừ tuyên chiến với Áo Hung. Đức là đồng minh của Áo Hung, nên cũng tuyên chiến với Nga vào ngày 1-8-1914, tuyên chiến với Pháp ngày 3-8. Rồi ngày 4-8, Anh cũng nhảy vào cuộc. "Như vậy sự chuyển biến về lượng đã đủ để dẫn đến sự chuyển biến về chất" : Thế chiến thứ I bùng nổ.

Đức với quân đội mạnh nhất thế giới lúc bấy giờ, mang quân đánh chiếm Bỉ, tấn công Pháp đến tận gần Paris... Chiến thắng giòn rá khắp nơi và tưởng chừng như cầm trong tay. Khi Cách mạng Tháng 10 Nga bùng nổ năm 1917, nhiều binh lính của quân đội



Nga hoàng không muốn đánh nhau với Đức bỏ chạy theo cách mạng cộng sản. Nga Hoàng đành ký hiệp ước ngừng chiến với Đức. Rảnh tay bên phía Đông, Đức tung quân sang phía Tây để giành thắng lợi cuối cùng. Nhưng tình hình chiến trường ngày càng xấu đi đối với Đức, vì liên quân Pháp-Anh phản công dữ dội, buộc quân Đức phải lùi dần. Sau đó Đức lại mất đi nhiều đồng minh, cộng thêm vào đó Mỹ lại nhảy vào tham chiến, tiếp sức cho Anh-Pháp. Trong lúc tình hình chiến sự đang rối như canh hẹ, Đức thua liểng xiểng khắp nơi, thì ngay trong lòng nước Đức lại nổ ra cuộc cách mạng Đức. Tại sao có cách mạng Đức ?

Ngày 29-9-1918, trước tình hình chiến sự thảm hại, tướng tư lệnh Đức Ludendorff thông báo cho hoàng đế Guillaume II là phải cấp tốc đàm phán ngưng chiến. Ludendorff hy vọng sẽ có được "hòa bình trắng", tức là không có kẻ thắng người thua và đề xuất với hoàng đế Guillaume II là phải dùng một chính phủ dân sự để đàm phán. Ngày 2-10-1917, hoàng thân Max de Bade được bổ nhiệm vào chức vụ như thủ tướng bấy giờ để đứng ra đàm phán. Hoàng thân tức tốc thảo công hàm gửi tổng thống Mỹ Wilson đề nghị Wilson "ra tay tái lập hòa bình". Hoàng thân chọn Wilson vì trước đó một năm Wilson đã soạn thảo một dự án hòa bình tương đối có lợi cho Đức. Nhưng tình thế đã hoàn toàn thay đổi ; Wilson từ chối thẳng thừng đổi thoái với Guillaume II hay bất cứ một lực lượng quân sự nào của Đức. Không những thế, Wilson còn yêu cầu thiết lập ngay một chính thể dân chủ thực sự tại Đức. Đây chính là giọt nước làm tràn ly gây bùng nổ cách mạng Đức, dẫn đến sự sụp đổ của ngai vàng của Guillaume II (phải chạy trốn thảm hại sang Hà Lan), khai sinh nền công hòa Weimar (1919-1933). Weimar là thành phố, nơi họp quốc hội đầu tiên của Đức để soạn thảo và thông qua hiến pháp của chế độ dân chủ đầu tiên của Đức. Chế độ này sau bị Hitler bóp chết.

Không có sự hậu thuẫn của Mỹ để có hòa bình trắng, bị mất hậu phương đang hỗn loạn vì cách mạng, quân đội Đức chỉ còn có mỗi một lựa chọn là ký hiệp ước ngừng bắn (đúng hơn là đầu hàng) với tất cả các điều kiện bất lợi nhất. Như vậy, cách mạng Đức là một đòn chí mạng cho quân đội Đức trong chiến tranh thế giới lần thứ I.

11 giờ sáng ngày 11 tháng 11 năm 1918, một hồi kèn báo hiệu vang lên khắp các chiến hào Pháp-Đức báo hiệu kết thúc chiến tranh. Trước đó vài giờ, tại Compiègne, một thành phố phía bắc Paris, Hiệp định ngừng bắn đã được ký kết trên một toa tàu hỏa-văn phòng của thống chế Pháp Foch với nội dung chính : quân Đức rút về bên kia sông Rhin, trao lại cho quân đồng minh toàn bộ hạm đội, 5.000 đại bác, 25.000 súng máy, 1.700 máy bay và 150.000 toa tàu hỏa.

Chưa hết, hiệp định ngừng bắn với các điều kiện cay đắng như trên chưa phải đã hết. Còn phải thảo luận cái giá mà Đức phải trả cho các nước thắng trận. Sau sáu tháng bài cãi tại Versailles (Pháp), các nước tham dự (trong đó có Đức, nhưng chẳng có một trọng lượng nào) ký kết hiệp ước Versailles. Xin kể ra đây vài điều khoản để thấy cái đau của người Đức và cũng là nguyên nhân chính của Thế chiến thứ II :

\* Đức công nhận là thủ phạm gây chiến và phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các nước đồng minh, kể cả thiệt hại cho dân thường.

\* Đức mất hết thuộc địa ở Châu Phi, Châu Á, Châu Đại Dương.

\* Quân đội Đức sẽ chỉ giới hạn ở con số 100.000 người, không có pháo hạng nặng, không có máy bay và xe tăng.

\* Thành lập nhà nước Ba Lan. Cắt một phần lãnh thổ Đức cho Ba Lan để Ba Lan có đường thông ra biển (như vậy Đức bị chia thành hai mảnh, mảnh Prussia bị tách rời ra khỏi lãnh thổ Đức).

\* Đức trả lại cho Pháp vùng Alsace-Lorraine.

Ngoài ra, hiệp định Versailles còn thành lập Hiệp Hội Các Quốc Gia Dân Tộc (Society of Nations), tiền thân của Liên Hợp Quốc, để tiến hành giải giới nói chung và giai quyết các mâu thuẫn xung đột giữa các nước qua con đường đàm phán.

Người Đức vô cùng cay cú với thất bại trong Thế chiến I và với các điều khoản của Hiệp ước Versailles. Đối với hạ sỹ Adolf Hitler thì điều đó còn làm tăng mối hận lên gấp bội. Tại sao ?

Hitler là người Áo chứ không phải là người Đức như nhiều người nhầm tưởng. Sinh ngày 20-4-1889 tại Braunau nước Áo, Hitler mô cõi bố lúc 14 tuổi. Hắn học hành rất lỏm khóm. Kết thúc trung học, hắn muôn học vẽ nhưng vẽ cũng "hết bị yếu", thi trượt hai lần vào trường nghệ thuật Vienna. 19 tuổi mẹ cũng qua đời, hắn phải bỏ lên thủ đô Vienna sống vật vờ như chó sói, lang thang cơ nhỡ khắp nơi và vẽ tranh loại bưu thiếp (postcards) kiếm sống.

Tôi hoàn toàn không định hạ thấp Hitler mà chỉ viết gọn lại những gì nói trong các sách sử. Tóm lại, hắn xuất thân từ một gia đình bình thường (nông dân-tiểu công chức), chứ không phải một gia đình quyền quý trí thức gì. Bản thân học hành không tới đâu, tuy nhiên về sau này hắn phát triển cái tài hùng biện của hắn lên tuyệt đối. Không gia đình, vô tổ quốc (vì hắn không ưa gì tổ quốc Áo của cha mẹ hắn), hắn tìm cách gia nhập quân đội Đức. Hắn tìm thấy niềm vui và chỗ cư trú trong quân đội Đức. Bản thân thì hơi khùng khùng, nhưng chiến đấu rất dũng cảm, hai lần được thưởng huân chương. Quân đội là niềm vui là cứu cánh của hắn (hiển nhiên, vì còn hơn là cảnh vật vờ ở Vienna). Hạ sỹ Hitler đang vui vẻ trong quân đội thì dùng một cái Cách mạng Đức kết liễu sự ngự trị của quân đội Đức. Nguyên cớ tại sao Hitler ghét cay ghét đắng những người làm cách mạng Đức.

Cách mạng Đức là một chuỗi các sự kiện, nhưng chủ yếu là do các hoạt động của những người cộng sản Đức. Theo nhiều người Đức và Hitler thì nước Đức không thua trận mà nước Đức bị dâng ở sau lưng bởi bọn phản bội mác-xít Do Thái (mẹ của Karl Marx là người Do Thái). Đây cũng là một lý do tại sao Hitler ghét cả cộng sản lẫn do thái. Nền cộng hòa non trẻ Weimar của Đức gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến cuộc đảo chính hụt năm 1923. Kể cũng dễ hiểu khi Hitler nằm trong nhóm âm mưu đảo chính đó.

Bị kết án tù 5 năm, nhưng thời gian ở tù thực sự chỉ một năm. Trong thời gian đó, Hitler đã vẽ ra một học thuyết dở hơi làm loạn cả thế giới trong tác phẩm mang tên *Mein Kampf* (Cuộc chiến đấu của tôi) với những nét chính là : về cơ bản, các chủng tộc cũng như những cá nhân không ngang bằng nhau. Chủng tộc thượng đẳng là chủng tộc Aryens, cao lớn, tóc vàng... có xứ sở là nước Đức và các dân tộc thuộc nhóm nói tiếng Đức (Germania). Chủng tộc thượng đẳng này có quyền và có nghĩa vụ loại bỏ những yếu tố làm "ung thối" chủng tộc



(huyết thống Do Thái, đồng tính luyến ái, người dị tật...) và di chinh phục các chủng tộc khác. Trước Thế chiến thứ II, dưới thời Hitler đã có những trại tập trung người Do Thái Đức rồi.

Trước thời gian bị đi tù, Hitler đã tham gia vào một đảng dân tộc cực đoan do một tay thợ khóa tên là Anton Drexler thành lập năm 1918. Sau đó nhờ có sự giúp đỡ của một đồng đảng là đại úy

Rohm, Hitler đã nắm trọn quyền chỉ huy đảng này, có tên là đảng Công Nhân Đức, sau này đổi tên thành Đảng Quốc Gia Xã Hội Chủ Nghĩa Đức mà ở Việt Nam ta hay gọi là Đức Quốc Xã. (National Sozialistisch Deutsche Arbeiterpartei, gọi tắt là Nazi). Nước Đức đang hỗn độn trong khủng hoảng, đang hậm hực bị thua trận, nên đã tin vào Hitler. Từ một đảng rất thiểu số chỉ có 14 ghế trong quốc hội, năm 1930 có 6.409.000 phiếu bầu cho Nazi được 107 ghế. Đúng một cái, Nazi trở thành đảng số 1 của Đức. Trong tác phẩm *Mein Kampf*, hắn làm cho mọi người hiểu rằng thần thánh giao cho hắn sứ mệnh gột bỏ "tội ác" của thế giới đối với nước Đức, cứu nước Đức khỏi thảm họa cộng sản mácxit - do thái.

Năm 1933, thống chế-tổng thống Hindenburg buộc phải giao chức vụ thủ tướng cho Hitler sau quá nhiều xáo trộn trong nước. Ngày 2-8-1934, Hindenburg tạ thế. Hitler tự tuyên bố lên nắm trọn quyền vừa tổng thống vừa thủ tướng, ra tay giết phụ tá Rohm, người có công nhất đã giúp Hitler nắm trọn đảng Nazi, vì nghĩ Rohm có thể đảo chính hắn. Nắm trọn quyền, Hitler tuyên bố khai sinh nền Cộng Hòa Thứ III của Đức. Đây cũng đúng là một cuộc cách mạng, nhưng là cuộc cách mạng Nazi. Một tên độc tài hoang tưởng, một nền kinh tế đại khủng hoảng, các nhà quân sự mù quáng, một nền dân chủ èo uột, một đám quần chúng cuồng tín, hận thù, đó là những yếu tố đủ để làm nổ tung trái đất. Cái gì phải xảy ra, đã xảy ra như quý vị đã biết : Chiến Tranh Thế Giới thứ II.

Nền Cộng Hòa Thứ III của Hitler nói tóm lại vài dòng là gì ? Các thành viên chính đảng khác bị khủng bố, bị thủ tiêu hoặc bị bỏ tù. Biểu tình, đình công, hội họp bị cấm chỉ. Người lao động chỉ được tham gia vào một công đoàn duy nhất gọi là Mặt Trận Lao Động. Thanh niên thì được tập trung vào tổ chức gọi là Đoàn Thanh Niên Hitler v.v... và xuýt nữa tôi quên đi điều quan trọng này : theo điều luật 14-07 đảng Nazi được công nhận là đảng chính trị duy nhất ở Đức và trở thành hiện thân của Nhà nước Đức.

Viết đến đây tự nhiên tôi thấy giật mình thon thót, rợn tóc gáy. Cái chế độ Nazi này nó cứ hao hao, mà chẳng phải hao hao nữa, nó giống hệt cái chế độ nào đó thời nay nhỉ. Giống quá cơ. Mà tại sao cái dân tộc đó chậm tiến thế nhỉ. Bây giờ là thế kỷ 21 rồi. Câu chuyện nước Đức là chuyện trong Thế chiến thứ I làm sao lại có thể còn tồn tại đến ngày nay được nhỉ. Thật là bất hạnh cho dân tộc nạn nhân như thế.

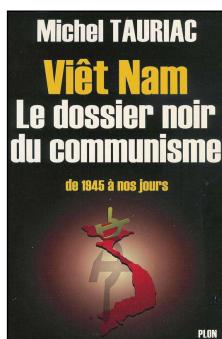
Không thể đổ lỗi cho một mình Hitler. Không có hàng triệu người ủng hộ hắn, thì một tên lang thang cơ nhỡ như hắn làm sao có thể làm được những chuyện tày trời như vậy.

Viết đến đây thì tôi nghe văng vẳng từ bên hàng xóm dài Tiếng Nói Việt Nam phát thanh bài ca Diệt phát xít nổi danh thời Cách Mạng Mùa Thu 1945-1946 : "Đồng bào tuốt gươm vùng lên. Đã đến ngày trả mối thù chung. Diệt phát-xít giết bầy chó đê hèn. Tiến lên nền dân chủ cộng hòa".

Tôi rất tự hào vì được làm công dân của nước Việt Nam văn minh chống phát-xít.

Hà Nội, tháng 11 năm 2010

Hoàng Việt



Thời sự Đông Nam Á

# Ưu tư của các chính quyền cộng sản Châu Á hiện nay

*Nguyễn Minh*

Dư luận thế giới đã rất ngạc nhiên khi Bắc Kinh không làm rầm beng ngày bế mạc Hội Chợ Quốc Tế Thượng Hải ngày 30-10, hay việc phỏng một vệ tinh lên quỹ đạo ngày 1-11-2010 vừa qua. Càng ngạc nhiên hơn khi Bắc Kinh không còn to tiếng xác nhận chủ quyền trên các vùng biển đang có tranh chấp, mặc dù trước đó còn đe dọa sử dụng vũ lực nếu vùng quyền lợi cốt lõi bị xâm phạm.

Không riêng gì Bắc Kinh, Bình Nhưỡng và Hà Nội cũng thế. Cách đây hơn một tháng hải quân Bắc Triều Tiên đã thử nghiệm nhiều phi đạn tầm xa và bắn chìm một tàu tuần dương của Nam Hàn ; Bình Nhưỡng còn đe dọa sử dụng vũ khí chiến lược (nguyên tử) nếu Hán Thành (Seoul) trả đũa. Thái độ của chính quyền cộng sản Việt Nam cũng không khác : im lặng trước mọi diễn biến quốc tế và quốc nội. Mặc dù vẫn tiếp tục đảm nhiệm vai trò chủ tịch ASEAN 2010, Hà Nội đã lặng lẽ tổ chức những hội nghị thượng đỉnh quốc tế và khu vực, kỷ niệm một ngàn năm Thăng Long... và không còn bày tỏ sự ủng hộ những quốc gia Nam Mỹ, Trung Cận Đông, kể cả Myanmar như trước.

Có cái gì không bình thường trong những thái độ này. Phản ứng tự nhiên của những chính quyền cộng sản Châu Á là sẵn sàng lên tiếng ủng hộ những đảng cầm quyền toàn trị ở các nước chống lại sức mạnh áp đảo của Hoa Kỳ và các quốc gia phương Tây. Nhưng từ hơn một tháng qua, cả ba chế độ cộng sản Châu Á còn sót lại thế giới đã không những im tiếng trước những diễn biến thời sự liên hệ mà còn thu mình lại để dư luận thế giới không chú ý tới. Tại sao ?

Quan sát kỹ người ta sẽ khám phá ra rằng : cả ba chế độ cộng sản Châu Á này đang chuẩn bị tìm người kế nhiệm trong những năm sắp tới. Tên và hình ảnh một vài nhân vật có nhiều triển vọng chấp chính là Tập Cận Bình tại Trung Quốc, Kim Chính Ân tại Bắc Triều Tiên. Riêng Việt Nam thì có đến ba tên : Nguyễn Tấn Dũng, Trương Tấn Sang và Nguyễn Phú Trọng.

## Tầm quan trọng của sự tập ấm trong các chế độ cộng sản

Một sự kiện đáng kinh ngạc là các chế độ cộng sản Châu Á đã gần như phục hồi trở lại chế độ phong kiến mà trước đó họ đã lén ám như đối tượng phải tiêu diệt. Điểm hơi khác với các chế độ phong kiến trước đó là các chế độ cộng sản duy trì quyền lãnh đạo độc tôn của mình bằng cách truyền ngôi cho những thân tín là con cháu những nhà lãnh đạo lớn, còn gọi là thái tử hệ (princeling), để giữ vững vòng đai quyền lực. Điều này cho thấy ưu tư tìm người kế nghiệp lãnh đạo đảng cộng sản quan trọng hơn tìm người bảo vệ quyền lợi quốc gia.

Trường hợp Bắc Triều Tiên thì quá lộ liễu, sau khi Kim Nhật Thành (Kim Il-sung), người sáng lập nước cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, qua đời năm 1994, con trai trưởng là Kim Chính Nhật (Kim Jong-il) lên thay. Có lẽ đây là chế độ cộng sản cha truyền con nối đầu tiên trên thế giới. Tháng 10 vừa qua, Kim Chính Nhật đã chính thức giới thiệu Kim Chính Ân (Kim Jong-un), con trai thứ ba, người sẽ lên kế vị mình trong những ngày sắp tới. Điều làm giới bình luận thời sự ngạc nhiên là không hề có một phản đối hay phê phán nào, dù là của dư luận quốc tế. Việc kế nhiệm tại Bắc Triều Tiên có lẽ được coi là một sự việc đã rồi.

Dư luận quốc tế chỉ tò mò phân tích không biết Kim Chính Ân (27 tuổi) có cuồng tín như cha và ông nội không, nghĩa là có sẵn sàng để mặc dân chúng đối khổ để dồn mọi nỗ lực tăng cường sức mạnh quân sự của mình và khêu khích thế giới. Nhưng cho dù có thế nào, Kim Chính Ân là người được dư luận biết tới như một lãnh tụ sắp tới của Bắc Triều Tiên trong những ngày

sắp tới. Xác suất Kim Chính Ân bị thay thế rất thấp, gần như ở số không.

Còn phía Trung Quốc thì sao ? Việc tranh giành ngôi vị lãnh đạo trong nội bộ đảng cộng sản Trung Quốc trong nhiệm kỳ tới chưa ngã ngũ, nhưng có nhiều triển vọng Tập Cận Bình (Xi Jing-ping) sẽ lên thay Hồ Cẩm Đào làm chủ tịch nước và quân ủy trung ương. Đối thủ của Tập Cận Bình hiện nay là Ôn Gia Bảo, đương kim thủ tướng Trung Quốc.

Tập Cận Bình, 58 tuổi, là người có nhiều triển vọng kế nhiệm Hồ Cẩm Đào trong nhiệm kỳ sắp tới vì là ông được phe Thượng Hải ủng hộ, tức giới tài phiệt cộng sản thuộc các tỉnh ven duyên, gọi tắt là Hoa Nam, đỡ đầu. Ông là lá bài tẩy của phe Hoa Nam để đối trọng với quyền lực của phe Bắc Kinh do Hồ Cẩm Đào lãnh đạo.

Cũng nên biết việc tranh giành ảnh hưởng trong nội bộ đảng cộng sản Trung Quốc đã rất gay gắt trong suốt năm 2010 này. Phe Thượng Hải đã làm mọi cách để hạn chế uy quyền của phe Bắc Kinh, mà người đại diện là cắp bài trùng Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo. Đến nhiệm kỳ 2012-2016 sắp tới, Hồ Cẩm Đào sẽ nghỉ hưu và Ôn Gia Bảo muốn lên thay. Trong những ngày vừa qua, Ôn Gia Bảo đã xuất hiện tại khắp nơi để vận động đảng viên cấp cơ sở ủng hộ mình, như đến Cam Túc một mình để ủy lạo nạn nhân đất sụp tháng 8-2010, trả lời phỏng vấn trên đài CNN về tự do dân chủ và đa nguyên đa đảng tháng 10-2010. Người được Ôn Gia Bảo nâng đỡ là Lý Khắc Cường (Li Ke-quang), người có nhiều hy vọng lên làm thủ tướng trong nhiệm kỳ sắp tới.

Vì không có nhiều tiền của như phe Thượng Hải, phe Bắc Kinh tập trung nhiều vào ý thức hệ cộng sản và sự trong sạch bằng cách nâng cao mức sống dân chúng và mở rộng tự do trong nước. Một thí dụ : đạo Tin Lành được tự do phát triển, hiện nay đã có hơn 100 triệu tín đồ, trong khi Pháp Luân Công bị tiêu diệt vì tình nghi được phe Thượng Hải ủng hộ.

Từ đây đến ngày khai mạc đại hội đảng cộng sản Trung Quốc lần thứ 18, vào tháng 10-2012, sự tranh giành ảnh hưởng giữa hai phe Bắc Kinh và Thượng Hải sẽ càng gay gắt. Phe Thượng Hải tìm cách đánh bóng lá bài Tập Cận Bình trong khi phe Bắc Kinh đề cao sự trong sạch của Lý Khắc Cường và Ôn Gia Bảo. Cả hai phe đều là ứng viên tập ấm gà nhà, nhưng Tập Cận Bình có nhiều triển vọng thành công hơn, vì vừa có thế lực đồng tiên của giới tài phiệt vừa có sức mạnh của những tư lệnh quân khu duyên hải ủng hộ.

Để đảo ngược thế cờ, trong những ngày sắp tới, cắp Hồ Cẩm Đào - Ôn Gia Bảo sử dụng lá bài khiêm nhường trong việc tìm kiếm sự ủng hộ của các quốc gia phát triển phương Tây : hiền hòa hóa bộ mặt của Trung Quốc, không phô trương sự thành công hay giàu có của mình, không hung hăng bảo vệ tỷ giá đồng CNY (yuan, nhân dân tệ), chấp nhận tăng lương cho công nhân, nâng cao mức sống dân chúng trong nước, chấp nhận giải quyết tranh chấp chủ quyền trên biển bằng thương lượng đa phương, v.v.

Cũng nên biết những cuộc phô diễn quân sự trên Biển Đông trong những năm gần đây là do phe Thượng Hải chủ trương, Bắc Kinh buộc phải ủng hộ hay nói theo để tránh bị dư luận quốc tế đánh giá là có chia rẽ hay rạn nứt nội bộ. Điều mà Bắc Kinh lo sợ là sự thắng thế của phe Thượng Hải, vì sẽ không còn ai kềm chế được sự háo thắng của những tướng tư lệnh vùng này. Phần lớn chi phí quốc phòng của Trung Quốc tập trung vào việc tăng cường lực lượng hải và không quân dọc vùng duyên hải Hoa Nam.



Dư luận quốc tế rất quan ngại giới quân phiệt Trung Quốc chiếm thế thượng phong và thực hiện tham vọng bá quyền trên Biển Đông. Một cuộc chạy đua vũ trang không lối thoát hay một cuộc chiến tranh khu vực sẽ là điều không thể tránh khỏi.

Về phía Việt Nam, tình hình rất là phức tạp. Do không có một gương mặt nổi bật, hai thái thượng hoàng Lê Đức Anh và Đỗ Mười tiếp tục chi phối quyền lực trong nội bộ đảng cộng sản đảng sau hậu trường. Trong giai đoạn chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng lần thứ 11 sắp tới, hai ông Lê Đức Anh và Đỗ Mười ủng hộ cùng một lúc hai con gà nhà : Nguyễn Tấn Dũng và Trương Tấn Sang.

Trong những ngày vừa qua, hai ông Lê Đức Anh và Đỗ Mười phát động phong trào bênh Nguyễn Tấn Dũng và chống Nguyễn Phú Trọng, bị tố cáo do Trung Quốc đỡ đầu. Nhưng con gà Nguyễn Tấn Dũng đang mất giá vì bị tai tiếng trong những vụ bê bối tiền bạc làm thiệt hàng hàng tỷ USD, như Vinashin, đường sắt cao tốc Bắc Nam. Hiện nay Trương Tấn Sang đang được đánh bóng để đưa ra trình làng, thành công hay không là chuyện khác.

Thật ra thân hay không thân Trung Quốc, đời sống của dân chúng Việt Nam cũng không thay đổi gì nhiều. Từ sau khi cướp được chính quyền năm 1945, hạnh phúc và sự sung túc của dân chúng Việt Nam chưa bao giờ là ưu tư hàng đầu của đảng cộng sản. Thay vì kêu gọi sự ủng hộ và hỗ trợ của dân chúng trong việc bảo vệ quyền lợi quốc gia đang bị Trung Quốc xâm phạm, ông Lê Đức Anh kêu gọi đảng viên và dân chúng chống Nguyễn Phú Trọng, vì bị tố cáo là người của Trung Quốc hay do Trung Quốc đỡ đầu. Nhưng cho dù có thế nào, vì chưa trực tiếp nắm quyền lãnh đạo quốc gia Nguyễn Phú Trọng vẫn ít tai tiếng hơn Nguyễn Tấn Dũng và Trương Tấn Sang. Cho đến nay không ai biết thành tích của Nguyễn Phú Trọng là gì và đã làm gì cho đất nước, nhưng có điều chắc chắn là ông chưa đưa ai vào tù và cũng chưa đưa công an đến giải tán những buổi cầu nguyện và đưa bọn đầu gấu đến đánh đập dân lành.

**Đặc điểm** của các đảng cộng sản Châu Á là đặt quyền lợi của đảng cao hơn quyền lợi của dân, sự hưng thịnh của đất nước không quan trọng bằng cuộc chạy đua tim người lãnh đạo đảng. Càng gần đến ngày khai mạc đại hội đảng, những phe phái khác nhau trong đảng càng cố gắng dùng đủ mọi ngón nghề để trang điểm những "cậu ấm" mà họ nuôi nấng và đỡ đầu từ khi vừa mới chào đời để tranh giành ngôi vị lãnh đạo.

### Tiến tới một liên minh "tam quốc" ?

Không biết là tình cờ hay cố ý, sự lựa chọn người lãnh đạo ba đảng cộng sản Châu Á xảy ra cùng một lúc. Ưu tư của ba chế độ cộng sản khu vực là tìm cho bằng được một gương mặt sáng giá để duy trì quyền lãnh đạo độc tôn của đảng cộng sản trên đất nước. Một tình cờ khác là cả Bắc Triều Tiên và Việt Nam trước kia đều là chư hầu của Bắc Kinh. Nếu lịch sử lập lại, Việt Nam và Bắc Triều Tiên sẽ khó thoát được sự kềm chế của Bắc Kinh. Và Bắc Kinh cũng không mong muốn gì hơn là duy trì hai quốc gia vệ tinh làm vùng trái độn (hay phên dậu) để bảo vệ quyền lợi của khu vực trung tâm (Trung Quốc), một ở phương bắc để kềm tỏa Nam Hàn và Nhật Bản và một ở phương nam để làm áp lực trên toàn vùng Đông Nam Á.

Giới bình luận quốc tế đã lâm khi tỏ ra hồ hởi thấy Bắc Kinh bị cô lập trong các hội nghị khu vực vì những tuyên bố hung hăng trước đó về chủ quyền trên Biển Đông, như Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP-Trans Pacific Partnership Agreement) tổ chức tại Melbourne (Úc) tháng 3-2010, Hội nghị thượng đỉnh ARF (ASEAN Regional Forum) tổ chức tại Hà Nội trong tháng 7-2010, Hội nghị hợp tác kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (APEC) vào trung tuần tháng 11 tại Yokohama (Nhật).

Thực tế đã không diễn ra đúng theo dự đoán của những nhà bình luận thời cuộc. Thái độ mềm dẻo của Bắc Kinh có lý do của nó : muốn trấn an dư luận quốc tế, và đặc biệt là Việt Nam và Bắc Triều Tiên. Sức mạnh kinh tế và quân sự của Trung Quốc đã quá áp đảo để nhượng bộ dư luận quốc tế một cách tự nguyện. Hơn nữa, không một hội nghị quốc tế và khu vực nào tổ chức thành công nếu không có sự tham gia của Trung Quốc.Thêm vào đó, một yếu tố mà không một tổ hợp quyền lực nào có là cả ba đảng cộng sản Châu Á đều áp dụng triết lý văn hóa Khổng Mạnh, nghĩa là trên nói dưới nghe không ai được phản đối : vua ở ngôi vị vua, dân ở ngôi vị dân không ai được quyền lẩn lộn. Vấn đề của ba đảng cộng sản Châu Á hiện nay, trừ Bắc Triều Tiên, là tìm cho ra vị vua đó để lãnh đạo đất nước.

Hiện tượng đột ngột xáp lại gần nhau giữa Trung Quốc và Bắc Triều Tiên gần đây có quá trình chuẩn bị của nó. Khi Bắc Triều Tiên thí nghiệm bom nguyên tử loại nhỏ lần thứ 2 tháng 5-2009, quan hệ lạnh nhạt từ sau 2003 (lúc cặp bài trùng Hồ Cẩm Đào On Gia Bảo vừa lên cầm quyền) bỗng nhiên trở nên dâm thắm trở lại : lý do là Hoa Kỳ và Nam Hàn tập trận chung trong Biển Vàng và Nhật không còn nhượng bộ Trung Quốc trên quần đảo Sensaku (Ngư Câu Đài). Việc Kim Chính Nhật đem Kim Chính Ân đến Bắc Kinh trong tháng 9 vừa qua để giới thiệu người kế vị mình không ngoài mục đích tiếp tục tăng cường quan hệ gắn bó và sự đỡ đầu của Trung Quốc.

Chỉ còn lại Việt Nam, một "chư hầu" có lập trường bất nhất, một mắt xích cần được thuần hóa. Giới tài phiệt Trung Quốc đã bỏ ra rất nhiều tiền của để mua chuộc gần như toàn bộ các cấp lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam địa phương nhưng không ngờ lại gặp sự chống đối dữ dội bất ngờ từ quần chúng. Thêm vào đó, Hoa Kỳ đang bằng mọi cách lôi kéo Việt Nam ra khỏi quỹ đạo của Bắc Kinh, hành động này đang được quần chúng Việt Nam ủng hộ. Chính vì thế, từ đây cho đến ngày khai mạc đại hội lần thứ 11 của đảng cộng sản Việt Nam vào mùa xuân tới, Bắc Kinh sẽ gia tăng áp lực để giữ đảng cộng sản Việt Nam trong vòng ảnh hưởng của mình, nghĩa là tận tình giúp đỡ đảng cộng sản Việt Nam giữ vững vai trò lãnh đạo đất nước.

Thái độ cứng rắn của Bắc Kinh đối với nhà hoạt động dân chủ Lưu Hiểu Ba được giải Nobel Hòa Bình 2010 làm một thí dụ để Việt Nam bắt chước : nhượng bộ phong trào dân chủ là tự sát. Thông điệp này đã được phe cứng rắn trong đảng cộng sản Việt Nam hưởng ứng : luật sư Cù Huy Hà Vũ và Lê Thị Công Nhân liền bị bắt giam và thẩm vấn. Người ta sẽ thấy trong những ngày sắp tới, thái độ hung hăng của Trung Quốc đối với Việt Nam sẽ giảm và Bắc Kinh sẽ giữ im lặng trước những tuyên bố chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông, nhưng không phải vì thế mà thừa nhận Việt Nam có lý.

Để gõ thế bị cô lập, Bắc Kinh đang tiến hành chiến dịch vận động dư luận quốc tế bằng cách gia tăng đầu tư và đặt mua những sản phẩm chiến lược để cứu vãn sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Thực ra chiến dịch này chỉ nhằm đánh bóng vai trò lãnh đạo của phe Bắc Kinh trước phe Thượng Hải trước dư luận trong nước vì cặp bài trùng Hồ Cẩm Đào-On Gia Bảo bị phe Thượng Hải tố cáo là nhu nhược trước áp lực của các quốc gia dân chủ phương Tây. Muốn thọc gậy bánh xe, các cấp chỉ huy quân khu Hoa Nam tiến hành những cuộc tập trận bằng đạn thật và không ngừng uy hiếp ngư dân Việt Nam trong Vịnh Bắc Bộ, trong mục đích cảnh cáo Việt Nam không nên mở rộng quan hệ với Hoa Kỳ và quốc gia dân chủ phương Tây để ra khỏi quỹ đạo của Trung Quốc.

Vị thế chiến lược của Việt Nam trên bàn cờ Đông Nam Á có tầm quan trọng đặc biệt để Hoa Kỳ và Trung Quốc có thể bỏ qua. Giữ vững Việt Nam trong tầm tay, Trung Quốc có thể yên tâm làm mưa làm gió trên Biển Đông. Ngược lại, nếu lôi kéo được Việt Nam vào quỹ đạo của các quốc gia dân chủ Đông Nam Á, Hoa Kỳ sẽ có thêm trọng lượng để hạn chế sự bành trướng quân sự của Trung Quốc ra Thái Bình Dương. Hoa Kỳ là quốc gia có



đủ khả năng giúp các quốc gia Đông Nam Á bảo vệ chủ quyền trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Chuyến viếng thăm Châu Á của tổng thống Barack Obama của Hoa Kỳ trong tháng 11-2010 không ngoài mục đích củng cố quan hệ gắn bó với các quốc gia đồng minh trong vùng Đông Á và Nam Á, mà còn là một thông điệp trấn an những quốc gia ASEAN đang muốn thấy Hoa Kỳ thực sự trở lại Đông Nam Á trong thế mạnh. Trước những chuyển biến ngoạn mục trong quan hệ quốc tế và khu vực này, vai trò của người lãnh đạo Trung Quốc tương lai sẽ không dễ dàng.

Tập Cận Bình sẽ không phải là người duy nhất có thể đưa Trung Quốc ra khỏi thách đố này nếu được để cử vào vai trò lãnh đạo đảng và nhà nước cộng sản Trung Quốc. Ông sẽ cần sự hợp tác của Ôn Gia Bảo và Lý Khắc Cường để bảo vệ những thành tựu của Trung Quốc trong suốt thời gian qua.

### Những ưu tư về sức mạnh của Trung Quốc

Người ta nói nhiều đến sức mạnh kinh tế của Trung Quốc. Có mảnh thật không ? Đó còn là một dấu hỏi lớn.

Trung Quốc đang là nạn nhân của sự thổi phồng quá đáng của dư luận quốc tế về sức mạnh kinh tế và quân sự của mình. Trong suốt 30 năm tận lực phát triển, tài nguyên thiên nhiên của Trung Quốc đã gần như cạn kiệt, tất cả mọi nguyên liệu vật liệu đều phải nhập khẩu từ nước ngoài. Đồng ý là nhờ xuất khẩu Trung Quốc đã tích tụ được một số ngoại tệ khổng lồ, từ đó có điều kiện để đầu tư nghiên cứu bắt kịp sự chậm trễ của mình trước trào lưu tiến hóa của các quốc gia tiên tiến phương Tây và Đông Á. Nhưng cuộc chạy đua này đã làm người dân Trung Quốc kiệt quệ : họ đã phải làm việc quần quật như những nô lệ để sản xuất hàng hóa cho những quốc gia giàu có tiếp tục duy trì cuộc sống tiện nghi và sung túc. Sự phát triển của Trung Quốc dựa trên sự bóc lột sức lao động của người dân Trung Quốc, đây là luận điểm mà người cộng sản lên án gắt gao và đòi lật đổ chế độ áp bức. Thêm vào đó chính quyền Trung Quốc đã phải dành một ngân sách khổng lồ để bắt kịp sự chậm trễ về quốc phòng so với các phát triển phương Tây. Nguồn lợi tức khổng lồ kiếm được đổ vào cuộc chạy đua vũ trang, một hố sâu không đáy, chứ không phải để nâng cao mức sống người dân.

Đúng là nền kinh tế của Trung Quốc đã phát triển vượt bậc. Giữa lúc suy thoái chung của các nền kinh tế phát triển, tỷ lệ tăng trưởng của Trung Quốc vẫn lên đều gần 10%. Nhưng sự tăng trưởng này căn cứ trên một cản bản lúc đầu là số không (zero). Từ một quốc gia nghèo và chậm tiến trong thập niên 1970, tổng sản lượng quốc gia và lợi tức đầu người lúc đó không là bao nhiêu, tạo ra một vài chục tỷ USD tổng sản lượng là tạo ra vài điểm tăng trưởng. Đến một lúc nào đó, chỉ số tăng trưởng này phải được giảm xuống mới đúng với thực tế vì tăng trưởng từ 1 lên 2 là 200%, nhưng từ 4.400 tỷ năm 2008 lên 4.900 tỷ năm 2009 là 11%, năm 2010 chắc chắn phải giảm xuống. Nếu chia tổng sản lượng quốc gia ra trên đầu người thì Trung Quốc đứng hạng 87/179 với 7.600 USD/năm, nhưng đây là một thành tích rất là đáng kể.

Thật ra dư luận thế giới nói nhiều đến túi tiền của chính quyền Trung Quốc hơn là túi tiền của người dân Trung Quốc. Sức mạnh kinh tế này sẽ không bền lâu vì nguồn tài nguyên chính tạo ra sức mạnh này là con người, hoàn toàn vắng mặt trong các qui hoạch phát triển.

Người ta cũng nói nhiều đến sức mạnh quân sự của Trung Quốc. Trung Quốc có mạnh thật không ? Đó còn là một dấu hỏi lớn.

Nhìn chung hai khu vực Đông Á và Nam Á, không quốc gia nào không gia tăng ngân sách quốc phòng, không chừng còn cao hơn cả

hạch nhân, không ai tiên đoán cái gì sẽ xảy ra nếu cấp lãnh đạo quốc gia này trở nên điên cuồng hay hiếu chiến và có trong tay một kho vũ khí khổng lồ có tầm sát hại lớn. Không ai lo ngại chiến tranh chính quy, nghĩa là công khai tuyên chiến. Người ta chỉ sợ chiến tranh không quy tắc, vì kẻ gian chỉ nhắm vào những mục tiêu dân sự, sát hại dân lành để gây tiếng vang, hù dọa những người yếu bóng vía hơn là để giành chiến thắng.

Nếu so sánh sức mạnh quân sự, Trung Quốc hiện nay chưa phải là đối thủ của Hoa Kỳ, ít nhất trong một vài thập niên tới. Nhưng giới lãnh đạo Trung Quốc, nhất là những cấp chỉ huy quân sự ở Hoa Nam, sau khi được trang bị một số vũ khí chiến lược mà họ từng ước mơ (tàu ngầm nguyên tử, tàu chiến viễn dương, chiến đấu cơ tiên tiến...), nghĩ rằng có thể khống chế được các quốc gia trong vùng và canh tranh ngang hàng với Mỹ. Chỉ riêng việc tấn công Đài Loan thôi, không ai tiên đoán ai sẽ bị thiệt hại hơn ai, vì Đài Loan cũng trang bị những loại vũ khí không chừng còn tối tân và hiệu quả hơn Trung Quốc. Chính vì ý thức được sự hạn chế của mình, hai ông Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo đã tỏ ra khiêm nhường trong những tuyên bố và viếng thăm quốc tế, ngược lại những cấp chỉ huy Hoa Nam thì vẫn hung hăng tuyên bố đe dọa mọi người. Cái sợ của dư luận quốc tế là ở chỗ đó, chỉ cần một cấp chỉ huy diên cuồng, bất chấp trung ương ra lệnh tấn công một đơn vị quân sự hay dân sự tại một quốc gia nào đó bằng những loại vũ khí có tầm sát hại lớn (nguyên tử) là chiến tranh thế giới sẽ liên xảy ra.

Người ta nói mức sống của người Trung Quốc đang được nâng cao. Sự thật có đúng như vậy không ? Còn rất nhiều nghi vấn.

Sự thành công về mọi mặt của Trung Quốc dựa trên nguồn nhân lực khổng lồ gần 1,5 tỷ người. Nhờ sự phát triển chung của đất nước, mức sống của dân chúng Trung Quốc đã được nâng cao. Nhưng sự sung túc này không đến từ phía chính quyền mà từ dân chúng. Nhờ lợi tức kiếm được trong các hang xưởng, người Trung Quốc có quyền nói đến tiện nghi (điện, nước, tủ lạnh, truyền hình, điện thoại, xe hơi, v.v.). Tuy vậy so với các quốc gia Đông Á, mức sống của người Trung Quốc vẫn chưa sánh bằng. Vấn đề của các cấp chính quyền Trung Quốc hiện là làm sao bảo đảm công ăn việc làm cho dân số khổng lồ này. Hiện tượng lao động nông thôn ra thành thị đang là một đe dọa sự ổn định của xã hội. Hơn 200 triệu người lang thang tìm việc trong các thành phố lớn. Họ không làm loạn nhưng sống trong những khu nhà ổ chuột giữa các thành phố lớn và sẵn sàng tranh nhau để có việc làm, mầm hỗn loạn đang tích tụ tại đây.

Cách giải quyết nạn thất nghiệp của các chính quyền Trung Quốc địa phương là xuất khẩu lao động. Biện pháp này lúc ban đầu đã mang lại những hiệu quả tức thì, số người thất nghiệp trong nước giảm xuống hẳn. Khối lượng người tham gia vào thị trường lao động trong nước hàng năm, hơn 500.000 người, được đưa vào thay thế. Nhưng hợp đồng nào cũng đến ngày hết hạn, số người Trung Quốc được đưa đi lao động nước ngoài không muốn về nước vì sẽ không tìm được việc làm, gần như đa số đều ở lại tại quốc gia mà họ được đưa đến để thi công. Số người ngày càng là một gánh nặng đối với các quốc gia ký kết những hợp đồng xây dựng hạ tầng cơ sở với Trung Quốc. Một phong trào bài Hoa đang xuất hiện các quốc gia Châu Phi và các quốc gia Hồi giáo, không ai biết số phận những người Hoa di cư này ra sao khi sự phẫn nộ của dân chúng địa phương lên cao. Những nhóm người Hoa này đã chi phối gần như mọi sinh hoạt kinh tế của người bản địa.

Nếu ban lãnh đạo mới của đảng cộng sản Trung Quốc không có những biện pháp tích cực nâng đỡ đời sống người dân trong nước, nhân dịp kỷ niệm 100 năm cách mạng Tân Hợi (1911-2011) sắp tới, làn gió dân chủ chắc chắn sẽ rất dữ dội.



Trung Quốc : Đài Loan, Nhật Bản, Nam Hàn, Ấn Độ, Pakistan, Úc, Singapore, Indonesia, Việt Nam, Thái Lan. Nhưng tại sao chỉ chú ý đến Trung Quốc ? Tất cả chỉ vì sợ. Người ta sợ Trung Quốc như dư luận phương Tây sợ Iran sản xuất vũ khí

**Nguyễn Minh** (Tokyo)

Ký sự

# Nguyễn Gia Kiểng và thân hữu ở Sydney, Úc châu

Sơn Dương



Buổi tiếp xúc thân mật giữa ông Nguyễn Gia Kiểng, Thủ trưởng Trực Ban Lãnh Đạo Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên và là tác giả cuốn *Tổ Quốc Ăn Năn* đã diễn ra vào lúc 2 giờ chiều ngày thứ Bảy 30-10-2010 tại hội trường Trung tâm Y tế Punchbowl

NSW, Sydney, Úc châu, với sự tham gia của trên 100 thân hữu của Tập Hợp và đồng hương.

Trong bầu không khí thân mật và đơn giản, ông Sơn Dương thay mặt ban tổ chức chào mừng các thân hữu đến với buổi nói chuyện, giới thiệu tóm tắt thân thế và quá trình hoạt động chính trị của ông Kiểng từ thời là chủ tịch Tổng hội Sinh viên Việt Nam tại Paris đến khi trở thành nhân vật lãnh đạo Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên trước khi mời ông Kiểng xuất hiện trước cử tọa.

Ông Nguyễn Gia Kiểng, 11 năm trước đây, đã đến tiếp xúc với thân hữu và đồng hương Úc châu cùng với ông Vũ Thư Hiên. Nhưng lần này ông đến với thân hữu Úc châu trong chức vụ Thủ trưởng Trực của Ban Lãnh đạo của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên.

Bằng phong thái tự tin của một người đã quen xuất hiện trước quần chúng, ông Kiểng trình bày và phân tích một cách khoa học và có hệ thống các biến chuyển mới nhất đang diễn ra tại Việt Nam và trên thế giới. Ông đặc biệt chú trọng đến sự trở lại Việt Nam của Hoa Kỳ và những biến động chính trị ngoạn mục mới nhất tại Trung Quốc hiện nay. Ông liên kết với những biến chuyển trên chính trường quốc nội để đưa một thông điệp đầy hy vọng cho những người hằng quan tâm đến tương lai dân chủ hóa Việt Nam : tình hình Việt Nam đang đi vào một khía cạnh lịch sử bắt buộc trong đó quyền cai trị độc tài của đảng cộng sản Việt Nam sẽ bị thách thức nghiêm trọng.

Dù khoa học chính trị khác nhiều với khoa học thực nghiệm, nhưng như một định luật sinh động của nó, lịch sử sẽ được lặp lại khi những điều kiện để lịch sử lặp lại xuất hiện. Dù có thể không giống y như những gì đã xảy ra cho Liên Xô và khối Đông Âu trước đây, nhưng thay đổi sẽ diễn ra dưới một dạng tương tự. Người ta thường nghĩ một mẫu quốc như Liên Xô trước đây sụp đổ sẽ kéo theo những nước chư hầu lệ thuộc vào nó. Nhưng kinh nghiệm Đông Âu cho thấy chỉ cần mẫu quốc có những dấu hiệu lung lay, các nước chư hầu Ba Lan, Đông Đức, Tiệp Khắc đã sụp đổ. Trước khi Liên Xô chao đảo, một nhân tố chính trị đã xuất hiện, nhà trí thức đối lập Sakharov đã được Ủy ban Nobel Thuỷ Điện trao tặng giải Nobel hòa bình. Ít ai chú ý, hoặc người ta đã quên, nhưng chế độ cộng sản Liên Xô đã sụp đổ khởi đầu từ biến cố này.

Giải Nobel hòa bình, ông Nguyễn Gia Kiểng nhận xét, nếu được trao tặng cho những người đang cầm quyền, như tổng thống Mỹ Obama hiện nay hay thủ tướng Nhật Tanaka trước kia, chẳng có tác dụng bao nhiêu, nhưng nếu được trao tặng cho một nhà đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền, nhất là khi người này đang bị chế độ trù dập, nó sẽ có một tác động rất lớn.

Tháng 10 vừa qua, ông Lưu Hữu Ba ở Trung Quốc đã được trao tặng giải thưởng Nobel hòa bình. Trung Quốc hoàn toàn bị bất ngờ trước vinh dự không mong muốn này. Trong lúc Trung Quốc đang cố gắng ngăn chặn hiện tượng và hê lụy Sakharov lặp lại thì một yếu tố bất ngờ khác xuất hiện khi thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo đã tuyên bố dân chủ là khát vọng của người dân không thể phủ nhận được. Những dấu hiệu lớn của một sự thay đổi chính trị đã xuất hiện tại Trung Quốc.

Chính quyền cộng sản Việt Nam hiện nay đang bị đẩy vào những bế tắc không giải quyết được. Cố gắng vận động các đảng viên có thế lực trong đảng cộng sản để tìm một nhân sự lãnh đạo trong kỳ đại hội đảng lần thứ 11 sắp tới đang chia rẽ trầm trọng nội bộ đảng và có khả năng phá vỡ uy tín của Lê Đức Anh và Đỗ Mười. Hai ông này có thể không áp đặt được Nguyễn Tấn Dũng vào chức tổng bí thư. Nhân vật có triển vọng thắng Nguyễn Tấn Dũng là ông Nguyễn Phú Trọng, một người bảo thủ chẳng có thành tích gì, ngoại trừ thành tích hoàn toàn phủ phục Trung Quốc. Trương Tấn Sang có thể được chỉ định như một nhân sự bất đắc dĩ, một thế cờ thỏa hiệp giữa các phe phái trong đảng để kéo dài sự toàn trị trong lúc chờ đợi tình thế "sáng sủa" hơn. Tổng bí thư chờ đợi Trương Tấn Sang không có thành tích hoạt động nổi cộm nào trong chiến tranh hoặc trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đảng cầm quyền ngoài những thành tích bê bối trong cuộc sống cá nhân, đang được ghi chép cẩn thận và sẽ được tung ra khi phe phái đối nghịch cần thay thế ông. Trong tình hình nhân sự tê liệt và chính sự nhiều bất trắc ngoài tầm kiểm soát của đảng cộng sản Việt Nam, nếu Trung Quốc có biến động hoặc cho thấy có chỉ dấu biến động, sẽ có những biến chuyển ngoạn mục xảy ra không thể tránh khỏi.

Ông Nguyễn Gia Kiểng cũng nói đến lý do khiến cho phong trào dân chủ Việt Nam bế tắc như hiện nay. Ông cho là không phải vì cộng sản khống chế và trù dập người dân chủ mà vì người đấu tranh cho dân chủ Việt Nam không có văn hóa tổ chức. Hoạt động chính trị đòi hỏi tổ chức, tổ chức và tổ chức, nhưng các tổ chức chính trị và nhiều nhân sĩ trong cộng đồng người Việt hải ngoại không có ý thức về văn hóa tổ chức. Sự vắng mặt của văn hóa tổ chức là nguyên nhân đưa đến nhiều thất bại đấu tranh với cộng sản lè ra không phải có như đã nhìn thấy.

Một lực lượng dân chủ mạnh, có tư tưởng chính trị chỉ đạo, được học tập văn hóa tổ chức, có dự án chính trị khả thi và có nhân sự quyết tâm sẽ nắm bắt lấy các điều kiện thuận lợi đang xảy ra để làm lịch sử. Lịch sử đang sang trang và sẽ không chờ đợi ai. Những người hằng quan tâm đến Việt Nam nên đứng vào hàng ngũ của những tổ chức có tiềm năng chính trị để cùng nhau lật một trang sử mới vinh quang hơn cho Việt Nam.

Buổi tiếp xúc giữa thân hữu và ông Nguyễn Gia Kiểng kết thúc vào lúc 5 giờ 20 chiều cùng ngày. Nhận xét chung của thân hữu là ông Nguyễn Gia Kiểng đã tranh thủ được cảm tình và đồng thuận của cử tọa. Ông Nguyễn Gia Kiểng đã thổi một luồng sinh khí mới vào sinh hoạt chính trị trong cộng đồng hải ngoại.

Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên qua sự trình bày của ông Kiểng xuất hiện như một tổ chức chính trị đầy tiềm năng, có văn hóa tổ chức, có tư tưởng chính trị dân chủ đa nguyên, có dự án chính trị khả thi và có đội ngũ cán bộ quyết tâm thực hiện dự án. Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên là tổ chức hướng về tương lai và tập trung đấu tranh để thay đổi tương lai Việt Nam.

Kết thúc buổi tiếp xúc, ông Nguyễn Gia Kiểng đã trình bày một hy vọng có cơ sở của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên rằng nước Việt Nam và người Việt Nam đang đứng trước ngưỡng cửa của một thay đổi chính trị vinh quang nhất trong lịch sử Việt Nam : chúng ta chuẩn bị bước vào kỷ nguyên của tự do, dân chủ và hạnh phúc.

Sơn Dương (Sydney)



Một mình một chiều

# Body language

*Disastrous*, thê thảm, là tính từ được hầu như mọi nhà bình luận sử dụng để mô tả thất bại của tổng thống Obama trong cuộc bầu cử *midterm* vừa rồi. Thế là sau hai năm cuồng nhiệt hô theo ông "Yes we can!" và bầu ông làm tổng thống, cử tri Mỹ vừa biểu lộ một cách giận dữ sự thất vọng đối với Obama.



Và các nhà bình luận đua nhau trổ tài hùng biện để mô tả sự kém cỏi của Obama: ông không phải là vị tổng thống cần có cho nước Mỹ, thiếu cả những khả năng lẫn những đức tính cần thiết để lãnh đạo quốc gia, thiếu viễn kiến và lý tưởng, vừa thực tiễn một cách đáng buồn lại vừa tâ khuynh một cách giáo điều bất chấp thực tế v.v. Tóm lại, đủ tội. Cũng hùng hồn như cách đây hai năm họ thi nhau biện luận rằng Obama chính là vị tổng thống phải có cho nước Mỹ.

Nhưng làm sao chỉ trong vòng hai năm sự đánh giá Obama lại có thể đảo ngược như thế?

Điều chắc chắn là không ai buộc tội Obama dối trá. Ông không hề khoe những học vị không có thực, còn gọi là bằng dểu, như các vị lãnh đạo của một nước quen thuộc. Cũng không hề hứa hão là sẽ xóa đói giảm nghèo, bớt chênh lệch giàu nghèo, tăng GDP bao nhiêu phần trăm v.v. Ngay cả khẩu hiệu *Yes we can* cũng không phải là một hứa hẹn mà chỉ là một nhận xét. Và là một nhận xét đúng.

Mỹ là nước giàu có và hùng mạnh như thế thì cái gì mà chẳng làm được! Làm được nhưng có làm hay không là một chuyện khác. Khẩu hiệu *Yes we can* với hàm ý là có thể sẽ làm nhiều chuyện động trời có lẽ phù hợp với ông Bush Con hơn. Ông này hăng tiết canh vặt lắm, đụng đâu đánh đấy. Đánh Taliban, đánh Saddam Hussein, sẵn sàng đánh Iran nếu chế bom nguyên tử, đặt luôn hỏa tiễn tại Đông Âu dọa đánh Nga. Obama, trái lại tuy hô to *Yes we can* nhưng lại tránh đụng độ. Ngay khi nhận chức ông đã tuyên bố sẵn sàng bắt tay các chế độ độc tài bịt miệng đối lập. Ông không làm gì nhưng cũng không hứa hẹn gì.

Obama không có gì đáng lên án. Ông là người lương thiện trước sau như một. Chính người Mỹ mới đáng trách. Họ hiểu lầm ông rồi trách ông. Obama vô tội, hoàn toàn không xứng đáng phải lãnh những cái bóp tai thô bạo mà cử tri, và sau đó các nhà chính trị học, dành cho ông. Không những không có tội, Obama còn là một thiên tài đích thực, bằng cớ là ông đã có thể làm say mê cả nước Mỹ đến độ người ta sùng bái ông như một thần tượng dù chưa làm gì và thực ra cũng chưa nói gì ngoài những khẩu hiệu giản dị như *Yes we can* và *Time to change*. Thiên tài của Obama là ở chỗ không cần nói gì mà người ta vẫn tin và phải tưởng tượng ra để mà tin. Người Mỹ gọi là *body language*, nghĩa là nói bằng cơ thể.

Đúng thế, cứ tưởng tượng Obama thay vì trẻ đẹp, lịch lãm lại già yếu lùn mập mà cũng nói như thế thì ai ủng hộ? Chưa chắc đã trúng cử thị trưởng một thị trấn nhỏ. Cái *body language* có đặc tính là nó thuyết phục mà không cần lý luận. Có ai nhớ Obama đã nói gì trong



cuộc tranh cử không? Dĩ nhiên cũng có chính sách *Health Care* mà ông đưa ra như một xác quyết giáo điều hơn là một kết quả của một suy nghĩ thấu đáo, cũng lên án cuộc chiến Iraq mà ông đánh giá là một thất bại thảm khốc của Bush nhưng cuối cùng đã là một thắng lợi, dù là quá đắt. Ngoài ra Obama chỉ gợi ý bằng

## MỤC LỤC

### 1. Kịch bản Liên Xô - Đông Âu sắp lặp lại

Thông Luận

### 2. Phe Nguyễn Tân Dũng phản công

Phạm Định

### 3. Chọn ai làm tổng bí thư?

Viết Hoàng

### 7. Ủy viên bộ chính trị, ông là ai?

Danlambao.com

### 9. Người trí thức có thể làm được gì?

Chu Việt

### 10. Chiến tranh thế giới lần thứ nhất và hôm nay

Hoàng Việt

### 12. Ưu tư của các chính quyền cộng sản Châu Á hiện nay

Nguyễn Minh

### 15. Nguyễn Cao Kỳ và thân hữu ở Sydney, Úc châu

Son Dương

### 16. Body language

Đây

giọng điệu và giáng điệu chứ không có một ý kiến nào cả. Bí quyết thành công là ở chỗ đó. Đã không có ý kiến thì làm sao có thể bị phản biện? Diễn văn của Obama không thể bị phản bác, nó cao siêu và bay bổng vì nó không hề bị ghì lại bởi sức nặng của một lý luận có trọng lượng nào cả.



Ngôn ngữ đó được người Mỹ đặc biệt ưa chuộng. Từ hai mươi năm qua họ đã đưa vào tòa Nhà Trắng ba vị tổng thống được lựa chọn trên tiêu chuẩn trẻ đẹp và có *body language* dù chẳng có thành tích gì và chưa chứng tỏ một khả năng nào: Clinton, Bush Con, rồi Obama. Thời kỳ mà người Mỹ có thể bầu làm tổng thống một người tàn tật ngồi xe lăn nhưng tài giỏi đã thuộc vào một quá khứ rất xa xôi rồi. Hai ông Clinton và Bush Con còn được kế thừa một nước Mỹ lành mạnh do các vị tổng thống cổ điển để lại. Obama chỉ thừa hưởng gia tài của Clinton và Bush Con.

Người Mỹ hình như đã thay đổi ý kiến và rất có thể hai năm nữa sẽ sa thải Obama, bây giờ đã có kinh nghiệm, để bầu một tổng thống tay mơ khác.

Sau hiện tượng Obama, Đảng Cộng Sản Việt Nam đã thuê một công ty cổ vấn truyền thông danh tiếng của Mỹ để trình bày và huấn luyện các cấp lãnh đạo đảng và nhà nước sử dụng *body language*. Sau ba tháng nghiên cứu công ty này báo cáo rằng *body language* phải được hiểu theo nghĩa đúng của nó là phát biểu bằng động tác và giáng điệu thay vì bằng lý luận. Và hiểu như thế thì chính quyền cộng sản Việt Nam không có nhu cầu học vì chính họ từ lâu đã triệt để sử dụng ngôn ngữ này rồi, bằng cách đem bọn đầu gấu đánh dân oan, giáo dân và những người dân chủ, kể cả những phụ nữ như Phạm Thanh Nghị và Trần Khải Thành Thủy. Ngôn ngữ tay chân này đã rất thành công và lôi kéo được sự chú ý đặc biệt của dư luận thế giới, nhất là các tổ chức nhân quyền.

Đây